**39 ĐỀ THI CUỐI HỌC KỲ I TIẾNG VIỆT 2**

**(2012 – 2013)**

**Phần A(10 điểm): Kiểm tra đọc.**

 1. Đọc thành tiếng(6điểm). 2. Đọc thầm và làm bài tập (4 điểm)

Đọc thầm bài: **Bé Hoa** ( SGK-TV 2- T1/ Trang 121). Chọn ý trả lời đúng nhất.cho các câu hỏi sau :

***Câu 1*** : Gia đình Hoa có mấy người ?

 a, Ba người b, Bốn người c, Năm người

***Câu 2***: Em Nụ có đôi mắt như thế nào ?

 a, Rất đáng yêu b, Tròn và đen láy c, Đôi mắt đen như hai hạt nhãn.

***Câu 3***: Hoa đã làm gì giúp mẹ?

 a, Trông nhà và nấu cơm b, Rửa bát, quét nhà c, Trông em và hát ru em ngủ

***Câu 4***: Câu : “Em Nụ môi đỏ hồng trông yêu lắm.” được cấu tạo theo mẫu câu nào ?

 a, Ai là gì ? b, Ai thế nào ? c, Ai làm gì ?

**Phần B (10 điểm): Kiểm tra viết**

***1. Chính tả (nghe - viết) (5 điểm)***

**Bài viết: Trâu ơi!** (Tr 136)

 2. ***Tập làm văn (5 điểm):***  Viết đoạn văn ngắn (từ 4 đến 5 câu) kể về gia đình của em.

**Phần A(10 điểm): Kiểm tra đọc.**

 1. Đọc thành tiếng(6điểm). 2. Đọc thầm và làm bài tập (4 điểm)

Đọc thầm bài **"Bà chỏu"** (SGK TV2-T1-trang 86) chọn ý trả lời đúng nhất cho cỏc cõu hỏi sau:

***Cõu 1:*** Ba bà chỏu sống với nhau như thế nào?

 a/ Đầm ấm. b/ Đầy đủ, sung sướng. c/ Khổ sở, buồn rầu.

***Cõu 2:*** Hai anh em xin cụ tiờn điều gỡ?

 a/ Cho nhiều vàng bạc. b/ Cho bà hiện về thăm cỏc em một lỳc. c/ Cho bà sống lại.

***Cõu 3:*** Trong cõu "*Hai anh em ụm chầm lấy bà*". Từ ngữ nào chỉ hoạt động?

 a/ Hai anh em. b/ ụm chầm. c/ bà.

***Cõu 4:*** Đặt cõu hỏi cho bộ phận gạch chõn trong cõu: *"Hai anh em ụm chầm lấy bà"*

 a/ Ai ụm chầm lấy bà? b/ Hai anh em làm gỡ? c/ Hai anh em thế nào ?

**Phần B ( 10 điểm): Kiểm tra viết**

**1. Chính tả ( nghe - viết) (5 điểm): Bà cháu**

Giỏo viờn cho học sinh viết đoạn "*Nhưng vàng bạc*" cho đến "*cho bà sống lại*" (SGK TV2 - T1 - tr 86).

**2. Tập làm văn (5 điểm):**  Em hóy viết một đoạn văn (từ 4 đến 5 cõu) kể về một con vật mà em yêu thích.

**Phần A (10 điểm): Kiểm tra đọc.**

 1. Đọc thành tiếng(6điểm). 2. Đọc thầm và làm bài tập (4 điểm)

Đọc thầm bài “**Tìm ngọc”** (SGK TV2- tập1-Tr138 ), khoanh vào câu trả lời đúng nhất.

**Câu1**. Do đâu mà chàng trai có viên ngọc quý?

 a Chàng trai nhặt được. b. Long Vương tặng chàng. c. Con rắn tặng chàng.

**Câu 2.** Ai đã đánh tráo viên ngọc của chàng ?

 a**.** Người thợ kim hoàn. b**.** Người hàng xóm. c. Người lái buôn.

**Câu 3.** ở nhà người thợ kim hoàn, Mèo và Chó đã làm cách gì để lấy lại ngọc ?

 a. Bắt người thợ kim hoàn trả lại ngọc. b. Mèo bắt một con chuột đi tìm ngọc.

c. Mèo và chó tự đi tìm lấy.

**Câu 4.** Từ ngữ nào khen ngợi Chó và Mèo ?

 **a.** thông minh. b. tình nghĩa. c. cả 2 ý trên.

 **Phần B ( 10 điểm): Kiểm tra viết**

**1. Chớnh tả ( nghe - viết) (5 điểm):**

GV đọc cho học sinh viết đoạn tóm tắt trong bài “Con chó nhà hàng xóm” (TV2, tập 1, tr 131)

**2. Tập làm văn:** *(5 điểm)* Hãy viết đoạn văn ngắn (từ 4 đến 5 câu) nói về một người thân của em.

|  |  |
| --- | --- |
| **Trường Họ và tên:** .......................................**Lớp:** .............. | **Bài kiểm tra định kì CUốI kì I****Năm học: 2012-2013**Môn: Tiếng Việt - Lớp 2  |

 **Kiểm tra đọc:**

**I.Đọc thành tiếng: (6 điểm)**

Đọc bài: **Bé Hoa (** sách giáo khoa Tiếng Việt 2 tập 1 trang 121)

**II. Đọc thầm và làm bài tập:** **(4 điểm )**

Đọc câu chuyện sau: **Món quà quý nhất**

 Ngày xưa, ở một gia đình kia có ba anh em trai. Vâng lời cha mẹ, họ ra đi để tự kiếm sống trong một thời gian. Sau một năm, họ trở về. Ai cũng mang về một món quà quý. Người anh thứ hai và người em út biếu cha mẹ nhiều ngọc ngà châu báu. Người anh cả khoác về một tải nặng, không biết ở trong đựng những gì.

 Sau bữa cơm vui vẻ, người cha hỏi người con cả:

 - Bấy lâu nay con đi đâu, làm gì?

 Thưa cha, con đi tim thầy học những điều hay lẽ phải để dùng trong việc làm ăn hàng ngày.

 Nói rồi, anh xin phép cha mơ tay nảI ra. Moi người ngac nhiên : ở trong toàn la sách. Người cha vuốt râu, khen:
 - Con đã làm đúng. Con người ta, ai cũng cần phảI học. Quà của con mang về cho cha là món quà quý nhất.

***Trả lời các câu hỏi dưới đây:***

**1. Câu:** “ Ai cũng mang về một món quà quý.” **Thuộc kiểu câu nào đã học?**

a) Ai làm gì? b)Ai thế nào? c) Ai là gì?

**2.Ai biếu cha mẹ nhiều ngoc ngà châu báu?**

**3. Người cha quý nhất món quà của ai?**

 **4. Câu chuyện muốn khuyên ta điều gì?**

a. Cần biếu cha mẹ nhiều ngọc ngà, châu báu để cha mẹ vui lòng.

b. Cần đọc nhiều sách để thoả trí tò mò của bản thân.

c. Cần học nhiều điều hay lẽ phảI trong sách để phục vụ cuộc sống.

 **B. Kiểm tra viết:**

**I. Viết chính tả:** (5 điểm)

Bài viết: **Con chó nhà hàng xóm**  (sgk Tiếng việt 2 tập 1 trang 129)

Viết đoạn: “ Một hôm, mải chạy............ trên giường.”

**II. Tập làm văn: (5 điểm)**

**Viết một đoạn văn ( khoảng 5 câu ) giói thiệu về tổ em với một đoàn khách đến thăm lớp theo gợi ý sau:**

a) Tổ em gồm những bạn nào?

b) Các bạn trong tổ có những điểm gì hay?

c) Vừa qua, tổ em làm được những việc gì tốt?

|  |  |
| --- | --- |
| **Trường** **Họ và tên:** .......................................**Lớp:** ..............Số báo danh:.............. | **Bài kiểm tra định kì CUốI kì I****Năm học: 2012-2013**Môn: Tiếng Việt - Lớp 2  Thời gian: 90 phút |

1. **Kiểm tra đọc:**

**I.Đọc thành tiếng: (6 điểm)**

Đọc bài: **Bé Hoa (** sách giáo khoa Tiếng Việt 2 tập 1 trang 121)

**II. Đọc thầm và làm bài tập:** **(4 điểm )**

Đọc câu chuyện sau: **Món quà quý nhất**

 Ngày xưa, ở một gia đình kia có ba anh em trai. Vâng lời cha mẹ, họ ra đi để tự kiếm sống trong một thời gian. Sau một năm, họ trở về. Ai cũng mang về một món quà quý. Người anh thứ hai và người em út biếu cha mẹ nhiều ngọc ngà châu báu. Người anh cả khoác về một tải nặng, không biết ở trong đựng những gì.

 Sau bữa cơm vui vẻ, người cha hỏi người con cả:

 - Bấy lâu nay con đi đâu, làm gì?

 Thưa cha, con đi tim thầy học những điều hay lẽ phải để dùng trong việc làm ăn hàng ngày.

 Nói rồi, anh xin phép cha mơ tay nảI ra. Moi người ngac nhiên : ở trong toàn la sách. Người cha vuốt râu, khen:
 - Con đã làm đúng. Con người ta, ai cũng cần phảI học. Quà của con mang về cho cha là món quà quý nhất.

***Trả lời câu hỏi dưới đây:***

**1.Ai biếu cha mẹ nhiều ngoc ngà châu báu?**

……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………..

**2. Người cha quý nhất món quà của ai?**

……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………..

**3. Câu chuyện muốn khuyên ta điều gì?**

a. Cần biếu cha mẹ nhiều ngọc ngà, châu báu để cha mẹ vui lòng.

b. Cần học nhiều điều hay lẽ phảI trong sách để phục vụ cuộc sống.

c. Cần đọc nhiều sách để thoả trí tò mò của bản thân.

**4. Câu:** “ Ai cũng mang về một món quà quý.” **Thuộc kiểu câu nào đã học?**

a) Ai là gì? b) Ai làm gì? c)Ai thế nào?

 **B. Kiểm tra viết:**

**I. Viết chính tả:** (5 điểm)

Bài viết: **Con chó nhà hàng xóm**  (sgk Tiếng việt 2 tập 1 trang 129)

Viết đoạn: “ Một hôm, mải chạy............ trên giường.”

**II. Tập làm văn: (5 điểm)**

**Viết một đoạn văn ( khoảng 5 câu ) giói thiệu về tổ em với một đoàn khách đến thăm lớp theo gợi ý sau:**

a) Tổ em gồm những bạn nào?

b) Các bạn trong tổ có những điểm gì hay?

c) Vừa qua, tổ em làm được những việc gì tốt?

|  |  |
| --- | --- |
| Họ và tên Lớp : 2….Trường  |  **Bài kiểm tra cuối kì I – năm học 2012- 2013****Môn : Tiếng Việt- Lớp 2***( Phần kiểm tra đọc)* |

**I. Đọc thành tiếng: ( 6 điểm )**

- Học sinh bốc thăm một đoạn văn trong các bài tập đọc sau, chuẩn bị trong 3 phút sau đó đọc bài.

- Trả lời câu hỏi về nội dung đoạn đọc do giáo viên nêu

1. Đoạn 2+ 3 bài “Bà cháu” ( Tiếng Việt 2- Tập 1- Trang 86)

2. Đoạn 4 bài “Bà cháu” ( Tiếng Việt 2- Tập 1- Trang 86)

3. Đoạn 3 bài “Bông hoa Niềm vui” (Tiếng Việt 2- Tập 1- Trang 104)

4. Bài “Mẹ” (Tiếng Việt 2- Tập 1- Trang 101 )

5.Đoạn 2 bài “Câu chuyện bó đũa” ( Tiếng Việt 2- Tập 1- Trang 112 )

6. .Đoạn 3 bài “Câu chuyện bó đũa” ( Tiếng Việt 2- Tập 1- Trang112)

7. Đoạn 4 bài “Con chó nhà hàng xóm” ( Tiếng Việt 2- Tập 1- Trang 129)

***- Giáo viên làm 7 phiếu ghi số thứ tự từ 1 đến 7 như trên, HS bốc thăm theo thứ tự đó và chuẩn bị bài***

**II. Đọc thầm và làm bài tập: ( 4 điểm )**

**Món quà quý nhất**

 Ngày xưa, ở gia đình kia có ba anh em trai. Vâng lời cha mẹ, họ ra đi để tự kiếm sống trong một thời gian. Sau một năm, họ trở về. Ai cũng mang về một món quà quý. Người anh thứ hai và người em út biếu cha mẹ nhiều ngọc ngà, châu báu. Người anh cả khoác về một tay nải nặng, không biết ở trong đựng những gì.

 Sau bữa cơm vui vẻ, người cha hỏi người con cả:

* Bấy lâu nay con đi đâu, làm gì?
* Thưa cha, con đi tìm thầy học những điều hay lẽ phải để dùng trong việc làm ăn hàng ngày.

 Nói rồi, anh xin phép cha mở tay nải ra. Mọi người ngạc nhiên : ở trong toàn là sách. Người cha vuốt râu, khen:

 - Con đã làm đúng. Con người ta, ai cũng cần phải học. Quà của con mang về cho cha là món quà quý nhất.

 *Theo* báo Thiếu Niên Tiền Phong

**Khoanh tròn chữ cái trước ý trả lời đúng cho mỗi câu hỏi dưới đây:**

1. Ai biếu cha mẹ nhiều ngọc ngà, châu báu?

1. Người anh cả và người em út.
2. Người anh cả và người anh thứ hai.
3. Người anh thứ hai và người em út.

2. Người cha quý nhất món quà của ai?

1. Quà của người con cả.
2. Quà của người con thứ hai.
3. Quà của người con út.

3. Câu chuyện muốn khuyên ta điều gì?

1. Cần biếu cha mẹ nhiều ngọc ngà, châu báu để cha mẹ vui lòng.
2. Cần học nhiều điều hay lẽ phải trong sách để phục vụ cuộc sống.
3. Cần đọc nhiều sách để thỏa trí tò mò của bản thân mình.

4. Câu “ ***Ai cũng mang về một món quà quý.*** ” thuộc kiểu câu nào đã học?

1. Ai là gì?
2. Ai làm gì?
3. Ai thế nào?

**I. Chính tả:**

 1.Viết bài: *Mẹ* ( Tiếng Việt 2 - Tập 1 – Trang101) ( 4 điểm )

 Giáo viên đọc cho học sinh viết đoạn thơ:“ ***Lời ru***….đến hết ”.

 2. Bài tập: ( 1 điểm )

 Điền vào chỗ trống: ***l*** hay ***n***?

 …ên bảng, …ên người, ấm …o, …o lắng

**II. Tập làm văn:** ( 5 điểm )

 Hãy viết một đoạn văn ngắn từ 4 đến 6 câu kể về anh, chị, em ruột ( hoặc anh, chị em họ) của em.

**Kiểm tra định kì cuối học kì I- năm học 2012 - 2013**

Môn Tiếng Việt lớp 2

*(Thời gian 45 phút)*

**I-Chính tả** (15 phút)

Bài: **Đà Lạt**

Giữa thành phố có hồ Xuân Hương, mặt nước phẳng như gương phản chiếu sắc trời êm dịu. Hồ Than Thở nước trong xanh êm ả, có hàng thông bao quanh reo nhạc sớm chiều. Ra xa, phía nam thành phố thì gặp suối Cam Ly. Thác nước tung bọt trắng xóa

**II - Tập làm văn** (25-30 phút)

Em hãy viết một đoạn văn ngắn (từ 3 đến 5 câu) kể về một người trong gia đình mà em yêu quý nhất.

Gợi ý:

a) Gia đình em , người em yêu quý nhất là ai?

b) Người đó có gì đặc biệt ( về hình dáng, nét mặt, lời nói)

c) Em yêu quý người đó như thế nào ?

**Kiểm tra định kì cuối học kì I- năm học 2012 - 2013**

Môn Tiếng Việt lớp 2

**I-Đọc thầm và làm bài tập**:(4đ)

***a) Đọc thầm bài*:** Lòng mẹ

Đêm đã khuya. Mẹ Thắng vẫn ngồi cặm cụi làm việc. Chiều nay trời trở rét. Mẹ cố may cho xong tấm áo để ngày mai Thắng có thêm áo ấm đi học. Chốc chốc, Thắng trở mình, mẹ dừng mũi kim, đắp lại chăn cho Thắng ngủ ngon.

Nhìn khuôn mặt sáng sủa, bầu bĩnh của Thắng, Mẹ thấy vui trong lòng. Tay mẹ đưa mũi kim nhanh hơn. Bên ngoài, tiếng gió bấc rào rào trong vườn chuối.

 ***b-)Khoanh tròn chữ cái đặt trước ý trả lời đúng nhất*:**

1-Mẹ Thắng ngồi làm việc vào lúc nào?

A. Vào sớm mùa đông lạnh

B. Vào một đêm khuya

C. Vào một ngày trời trở rét

2- Mẹ Thắng làm gì?

A. Mẹ cặm cụi và lại chiếc áo cũ

B. Mẹ đan lại chỗ bị tuột của chiếc áo len

C. Mẹ cố may cho xong tấm áo ấm cho Thắng

3- Vì sao mẹ phải cố gắng may cho xong chiếc áo trongđêm?

A. Vì ngày mai trời trở rét, mẹ muốn Thắng có thêm áo ấm đi học

B. Vì mẹ muốn Thắng được mặc áo mới.

C. Vì ngày mai mẹ bận không có thì giờ may.

4- Vì sao làm việc khuya mà mẹ vẫn thấy vui?

A. Mẹ được ngắm khuôn mặt sáng sủa, bầu bĩnh của Thắng

B. Mẹ rất yêu Thắng

C. Cả hai lí do trên

5- Câu “Mẹ thấy vui trong lòng”được cấu tạo theo mẫu nào trong ba mẫu dưới:

A. Ai là gì

B. Ai làm gì

C. Ai thế nào

**II-Đọc thành tiếng** : Một đoạn văn khoảng 40 chữ trong các bài sau: (6đ)

1- Bông hoa niềm vui 3- Bé Hoa

2-Câu chuyện bó đũa 4- Gà “tỉ tê” với gà

 Bài viết : Quà của bố (Tiếng Việt 2/1 , trang …… ) ( 5 ñieåm )

 Học sinh viết tựa bài và viết từ : “Quà của bố đi hớt tóc về ..... giàu thêm ”

II- **Tập làm văn: (**25 phút) ( 5 đieåm )

 Viết một đoạn văn ngắn (từ 3 đến 5 câu) kể về ông, bà (huặc người thân) của em.

Gợi ý:

 a) ông, bà (hoặc người thân) của em bao nhiêu tuổi ?

 b) ông, bà (hoặc người thân) của em làm nghề gì ?

c) ông , bà ( hoặc người thân ) của em yêu quý và chăm sóc em như thế nào ?

 Bài làm :

 **Phần 1 : Đọc thầm và làm bài tập: (*4 điểm)***

 Bài đọc : “ ***Chim chích bông*** ”

 Chích bông là một con chim bé xinh đẹp trong thế giới loài chim .Hai chân xinh xinh bằng hai chiếc tăm .Thế mà cái chân ấy rất nhanh nhẹn , được việc . Hai chiếc cánh nhỏ xíu mà xoải nhanh vun vút .Cặp mỏ chích bông tí tẹo bằng hai mảnh vỏ trấu chắp lại .Thế mà quý lắm đấy .Cặp mỏ tí hon ấy gắp sâu trên lá nhanh thoăn thoắt . Nó khéo biết moi những con sâu độc ác nằm bí mật trong hốc cây hay trong thân cây vừng mảnh dẻ , ốm yếu .

 Chích bông tuy nhỏ bé nhưng ai cũng quý . Chẳng những chích bông xinh xẻo là bạn của trẻ em mà chích bông còn là bạn của bà con nông dân .

 TÔ HOÀI

**Khoanh tròn vào câu trả lời đúng nhất cho mỗi câu hỏi dưới đây .**

 **Câu 1:** Những từ nào sau đây miêu tả hai chiếc chân của chích bông (0,5 đ)

a. xinh xinh , nhanh nhẹn .

b. nhỏ xíu , nhanh vun vút .

c. tí tẹo , nhanh thoăn thoắt .

**Câu 2:** Những từ nào sau đây miêu tả hai chiếc cánh của chích bông (0,5 đ)

a. xinh xinh , nhanh nhẹn .

b. nhỏ xíu , nhanh vun vút .

c. tí tẹo , nhanh thoăn thoắt

**Câu 3:** Cặp mỏ của chích bông đã làm những việc gì ? ( 0,5 đ)

a. gắp sâu trên lá , nhổ cỏ dưới mặt đất .

b. moi những con sâu trong hốc cây.

c. gắp sâu trên lá , moi những con sâu trong hốc cây.

**Câu 4:** Chích bông được mọi người yêu quý vì chích bông ( 0,5 đ)

a. xinh xắn , siêng năng .

b. có ích đối với bà con nông dân .

c. xinh đẹp , nhanh nhẹn , có ích đối với bà con nông .

**Câu 5:** Trong câu : “Cặp mỏ chích bông bé tí tẹo ”.

thuộc kiểu câu nào? ( 0,5 đ)

1. Ai là gì?
2. Ai làm gì?

 c .Ai thế nào?

**Câu6:** Em hãy tìm và viết lại những từ chỉ đặc điểm trong câu sau ( 0,5 đ )

 “ Cặp mỏ tí hon ấy gắp sâu trên lá nhanh thoăn thoắt ” .

 ……………………. ……………………………………………………………………………………

  **Câu 7:** Đặt 1câu với một từ chỉ đặc điểm mà em vừa tìm được ở câu 4(0,5đ )

 ……………………. ……………………………………………………………………………………

 **Câu 8:** Tìm từ trái nghĩa với từ “ nhanh” ( 0,5 đ )

 ……………………. ……………………………………………………………………………………

 **Câu 9:** Chọn từ ngữ thích hợp điền vào chỗ trống để tạo thành câu(0,5 đ )

a/ Anh chị em phải ………………………………………………………… …nhau.

 b/ Con cháu phải ……………………………..………………..…………… ông bà.

 **Câu 10**: Đặt dấu chấm (.), dấu phẩy(,), dấu chấm hỏi (?) vào chỗ trống

 thích hợp trong đoạn văn sau ( 0,5 đ )

 Bà của Tí năm nay gần tám mươi mắt mờ Mỗi lần may vá bà không xỏ kim được Thấy vậy Tí chạy lại và nói với bà:

 - Bà ơi, bà có cần Tí xỏ kim giúp bà không

**Bài đọc** : **NGÀY CHỦ NHẬT VỀ THĂM BÀ**

 Hôm qua ngày chủ nhật

 Em theo mẹ thăm bà

 Bà rạng rỡ mỉm cười

 Em vội: “Chào bà ạ!”

 Âu yếm em bà bảo:

 “Cháu bà thật đáng yêu

 Bà thương cháu thật nhiều”

 “Cháu cũng thương bà lắm”

 Em vừa mới thì thầm

 Bà đã cười hạnh phúc.

 Nguyễn Thị Thảo Dung  *( Báo Nhi đồng TPHCM, số 49/2007)*

1. **PHẦN KIỂM TRA ĐỌC (10 điểm)**

I. ĐỌC THÀNH TIẾNG: (5 điểm) Bốc thăm đọc một đoạn trong các bài tập đọc từ tuần 15 đến tuần 17, trả lời một câu hỏi có liên quan đến nội dung của bài.

II.ĐỌC HIỂU: (5 điểm)

II/1. Đọc thầm bài: Câu chuyện bó đũa

* *Dựa theo nội dung bài đọc, khoanh tròn vào chữ cái đặt trước câu trả lời đúng nhất*
1. ***Người cha buồn phiền vì sao?***

|  |
| --- |
| A. Các con không thương yêu nhau. |
| B. Gia đình người anh và gia đình người em hay va chạm. |
| C. Người anh có vợ, người em có chồng mỗi người ở một nhà. |

1. ***Cả bốn người con không bẻ được bó đũa vì?***

|  |
| --- |
| A. Bó đũa rất cứng, khó bẻ. |
| B. Họ không đủ sức, mặc dù đã cố gắng. |
| C. Họ cầm cả bó đũa mà bẻ. |

1. ***Người cha đã bẻ gãy bó đũa như thế nào?***

|  |
| --- |
| A. Người cha cầm cả bó đũa mà bẻ. |
| B. Người cha chi bó đũa thành từng nắm nhỏ để bẻ. |
| C. Người cha cởi bó đũa ra và bẻ từng chiếc. |

1. ***Người cha dùng hình ảnh bó đũa để khuyên các con phải biết điều gì?***

|  |
| --- |
| A. Phải biết đùm bọc lẫn nhau, đoàn kết lại mà sống thì mới có sức mạnh |
| B. Biết thương yêu nhau. |
| C. Biết cách so sánh giữa chia lẻ và hợp lại. |

1. ***Câu nào dưới đây thuộc mẫu câu: “Ai, làm gì”?***

|  |
| --- |
| A. Lúc nhỏ, anh em rất hòa thuận |
| B. Bốn người con lần lượt bẻ bó đũa. |
|  |

1. **PHẦN KIỂM TRA VIẾT: (10 điểm)**
2. CHÍNH TẢ: (nghe – viết)-5 điểm

Bài viết: Bông hoa niềm vui

(viết đôạn từ: Em hãy hái .......... đến cô bé hiếu thảo)

1. TẬP LÀM VĂN: (5 điểm)
* Dự vào gợi ý sau đây, em hãy viết một đoạn văn ngắn kể về gia đình em
* Gia đình em gồm mấy người đó là những ai?
* Nói về từng người trong gia đình em?
* Em yêu quý những người trong gia đình em như thế nào?

|  |  |
| --- | --- |
| Họ tên:........................................................Lớp:.....Trường:........................................... | **KIỂM TRA ĐỊNH KÌ CUỐI KÌ I***Năm học:2012-2013*MÔN :TIẾNG VIỆT |

 **I /Bài tập**(Đọc hiểu) 5 điểm(Thời gian 15 phút).

 Đọc thầm bài *Con chó nhà hàng xóm.(SGKTV/128).*Đánh dấu x vào ô trống trước ý trả lời đúng nhất.

 1-Bạn của Bé ở nhà là ai?

 a. Bác hàng xóm. b. Con chó của bác hàng xóm. c. Bạn bè trong lớp

 2-Khi Bé bị thương,Cún đã giúp Bé thế nào?

 a. Mang cho Bé tờ báo,cái bút chì. b. Mang cho Bé con búp bê

 c. Cả hai câu a,b đều đúng.

3-Bác sĩ nghĩ Bé mau lành bệnh chính là nhờ ai?

 a. Nhờ bè bạn đến thăm. b. Nhờ Cún Bông. c. . Nhờ hàng xóm đến thăm.

 4-Câu nào dưới đây được cấu tạo theo mẫu *Ai thế nào?*

 a. Bé rất buồn. b. Bé vấp phải một khúc gỗ. c.. Cún chạy nhảy,nô đùa.

**II/Chính tả:** (5 điểm) :Nghe viết bài: *“Bé Hoa****”***(SGKTV2T1/121) Bài viết :Đoạn 1.

 **III Tập làm văn:**5điểm **(**Thời gian làm bài 25 phút)

 1-Viết lời đáp của em trong trường hợp sau:(1 điểm)

 - Khi chị bảo em giúp chị nhặt rau nhưng em chưa làm bài xong

 +Em đáp:...................................................................................................................

 ..................................................................................................................................

2-Hãy viết một đoạn văn ngắn từ 3 đến 5 câu kể về một người thân của em.(4 điểm)

Trường: ………………..……… ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KỲ I

 Lớp :…………..…  **MÔN: TIẾNG VIỆT- KHỐI 2**

 Họ và tên :……………..………

 Thời gian: 60 phút

**A/ Kiểm tra đọc:**

**II/ Đọc thầm** (4 điểm )

Giáo viên cho học sinh đọc thầm bài tập đọc “***Bông hoa Niềm Vui***” Sách Tiếng Việt 2 tập 1 trang 104 - 105. Em hãy khoanh tròn vào chữ cái đặt trước ý trả lời đúng cho mỗi câu hỏi sau :

**Câu 1/ Chi vào vườn hoa để làm gì?**

a/ Chi vào vườn hoa để ngắm hoa.

b/ Chi vào vườn hoa tưới cây, nhổ cỏ.

c/ Chi hái một bông hoa để tặng bố.

**Câu 2/ Vì sao Chi không tự ý hái bông hoa Niềm Vui ?**

a/ Vì không ai được ngắt hoa trong vườn.

b/ Chi sợ bác bảo vệ phạt.

c/ Chi sợ bông hoa có gai.

**Câu 3/ Em học ở bạn Chi những đức tính đáng quý gì?**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Câu 4/** Câu “***Bố còn tặng nhà trường một khóm hoa cúc đại đoá màu tím đẹp mê hồn***” là kiểu câu nào chỉ dưới đây?

a/ Ai là gì ?

b/ Ai làm gì?

c/ Ai thế nào?

**B/ Kiểm tra viết (10 điểm**)

**I/ Chính tả (5 điểm)**

 Giáo viên đọc cho học sinh viết bài “**Bé Hoa**” SGK Tiếng Việt 2 Tập 1 trang 121(Đoạn từ “*Bây giờ Hoa đã là . . . . đen láy*”.) .

**II/ Tập làm văn (5 điểm)**

Em hãy viết một đoạn văn ngắn (từ 3 đến 5 câu) kể về gia đình em.

 Theo gợi ý sau:

a/ Gia đình em gồm mấy người? Đó là những ai?

b/ Nói về từng người trong gia đình em .

c/ Em yêu quý những người trong gia đình em như thế nào?

**đề kiểm tra định kì cuối học kì I**

**I. Đọc thầm và làm bài tập** *(4 điểm)* ***(Thời gian 20 phút)***

 **Bài : Cây xoài của ông em** *( TV2 – Tập 1 - Trang 89)*

*Dựa vào nội dung bài đọc, đánh dấu x vào ô trống trước ý trả lời đúng:*

 **Câu 1**. *(0,5 điểm)* Ông bạn nhỏ trồng cây xoài này ở đâu?

 Đầu hè.

 Đầu sân.

 Trước sân.

 **Câu 2**. *(0,5 điểm)* Tại sao mẹ bạn nhỏ chọn những quả xoài ngon nhất bày lên bàn thờ ông?

 Vì để tưởng nhớ ông và tỏ lòng biết ơn ông.

 Vì biết ông thích ăn xoài.

 Vì nhà chỉ có xoài.

 **Câu 3**. *(0,5 điểm)* Ông bạn nhỏ trồng giống xoài nào?

 Xoài thanh ca.

 Xoài cát.

 Xoài tượng.

 **Câu 4**: *(0,5 điểm)*Tại sao bạn nhỏ cho rằng xoài nhà mình là thứ quà ngon nhất?

 Vì bạn thích ăn xoài.

 Vì xoài cát là của nhà bạn trồng.

 Vì xoài cát thơm ngon, bạn quen ăn, lại gắn với kỉ niệm về ông.

 **Câu 5:** *(1điểm)* Tìm 1 từ chỉ đặc điểm, 1 từ chỉ tính chất?

 *......................................................................................................................*

 **Câu 6**: *(1điểm)* Đặt một câu theo mẫu câu Ai làm gì?

**II. Đọc thành tiếng:** *(6 điểm)*

 Bốc thăm và đọc một trong các bài tập đọc từ tuần 11 đến tuần 17 (Trả lời từ 1 đến 2 câu hỏi tìm hiểu nội dung bài)

***(Tốc độ đọc khoảng 40 tiếng/phút)***

|  |  |
| --- | --- |
| **trường tiểu học”**lớptên: | **đề kiểm tra định kì cuối học kì I****Năm học 2012 - 2013****Lớp 2****Môn: tiếng việt ( Viết)*****(Thời gian 40 phút không kể chép đề)*** |

**I. Chính tả** (5 điểm)

1. *(4điểm)* GV đọc cho học sinh nghe – viết bài ***Hai anh em***.

 (*TV2 - Tập 1 - Trang 119)*

 Viết đoạn : “ Cho đến một........ ôm chầm lấy nhau."

 ***(Thời gian 12 phút)***

2. *(1 điểm)* Bài tập: Điền l hay n vào chỗ chấm:

- Kì ...ạ, ...óng ...ảy, bó ...úa, ...uôi con. ***(Thời gian 3 phút)***

**II. Tập làm văn** (5 điểm) ***(Thời gian 25 phút)***

**Đề bài**: Viết đoạn văn( khoảng 4 đến 5 câu) kể về gia đình em.

**Gợi ý:**

1, Gia đình em gồm mấy người? Đó là những ai?

2, Nói về từng người trong gia đình?

3, Em yêu quý những người trong gia đình em như thế nào?

|  |  |
| --- | --- |
| Họ và tên:.......................................Lớp: 2ATrường Tiểu học Phương Hưng | **Bài kiểm tra cuối học kì I****Năm học 2012- 2013****Môn Tiếng việt- Lớp 2*****Thời gian: 60 phút ( không kể thời gian giao đề)*** |

 **A. Phần kiểm tra đọc:** (10 điểm)

 **1. Đọc thành tiếng:** (5 điểm)

 Bài đọc: ..............................................................................................

**2. Đọc thầm và làm bài tập** ( 15 phút) - (5 điểm)

**Tủ sách của bạn Sắc**

 Sắc rất mê sách. Những món tiền cậu dành dụm được đều đi vào cửa hàng bán sách. Bố cậu mua cho cậu một cái giá nhiều tầng bằng gỗ thông, có rèm xanh. Khi kéo rèm lên, tôi thấy ba hàng sách hiện ra rất có thứ tự. Sách gồm nhiều loại: truyện thiếu nhi, truyện khoa học, thơ...

 Sắc rất chăm đọc sách. Có nhìn cậu giở sách với những ngón tay rất nhẹ nhàng, mới thấy cậu yêu sách như thế nào.

 ( Theo Tiếng Việt 2)

 \* ***Dựa vào nội dung bài đọc, hãy khoanh tròn vào chữ cái đặt trước ý trả lời đúng nhất và hoàn thành tiếp các bài tập***:

 1) Sắc thường dùng tiền của mình để làm gì?

A. Mua quần áo B. ăn sáng C. Mua sách

 2) Giá sách của bạn Sắc gồm những loại sách gì?

A. truyện thiếu nhi, truyện khoa học, thơ.

B. truyện khoa học, thơ, báo tuổi trẻ.

C. Truyện thiếu nhi, thơ, tạp chí gia đình.

 3) Chi tiết nào cho biết bạn Sắc rất yêu quý sách của mình?

|  |
| --- |
|  |
|  |

 4) Đặt một câu hỏi cho bộ phận in đậm trong câu: " **Sắc** rất chăm đọc sách."

|  |
| --- |
|  |

 5) Đặt một câu theo mẫu: Ai ( cái gì, con gì) làm gì?

|  |
| --- |
|  |

**B. Phần kiểm tra viết:** (10 điểm)

1**. Chính tả:** ( 20 phút) - (5 điểm)

**a) Nghe viết :** (4 điểm) Bài viết: Bé Hoa ( Tiếng Việt 2/ Tập 1- Trang 121)

 ( Từ Đêm nay, ..........nắn nót viết từng chữ:)

**b) Bài tập**: (1 điểm) Điền vào chỗ trống:

 - ***x*** hay ***s***: .... ắp xếp, ... ếp hàng, sáng ....ủa, xôn ... ao.

**2. Tập làm văn:** ( 25 phút)- (5 điểm)

 Em hãy chọn một trong hai đề bài sau:

1. Hãy viết một đoạn văn ngắn (từ 3- 5 câu) kể về gia đình em dựa theo gợi ý sau:

 a) Gia đình em gồm mấy người? đó là những ai?

 b) Nói về từng người trong gia đình em.

 c) Em yêu quý những người trong gia đình em như thế nào?

2. Em hãy viết một bức thư ngắn (giống như viết bưu thiếp) thăm hỏi một người thân ở xa.

Trường : ............................................ **KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ I - LỚP 2**

Lớp: .............................................. **Môn: Tiếng Việt.**

Họ tên : .............................................

 **Thời gian 90 phút.**

**I / Đọc thầm**: (4 điểm)

Đọc thầm bài “ Bông hoa Niềm Vui” Sách Tiếng việt 2 Tập 1 trang 104. Khoanh tròn vào trước ý đúng cho các câu hỏi dưới đây.

1 / Mới sáng tinh mơ, Chi đã vào vườn hoa của trường định hái một bông hoa Niềm Vui để làm gì?

a Tặng bố để bố dịu cơn đau.

b Tặng mẹ để mẹ dịu cơn đau.

c Tặng chị để chị dịu cơn đau.

2 / Vì sao Chi không dám tự ý hái bông hoa Niềm Vui?

a Vì sợ bạn mách thầy giáo.

b Vì không ai được ngắt hoa trong vườn, hoa để ngắm.

c Vì sợ thầy giáo buồn.

3 / Khi biết vì sao Chi cần bông hoa, cô giáo nói thế nào? ………………………….

………………………………………………………………………………………..……………………………………………………………………...

4 / Câu sau đây thuộc kiểu câu nào?

“Bạn Chi rất thương bố của mình.

1. Ai là gì?
2. Ai làm gì?
3. Ai thế nào?

**II / Kiểm tra viết:** ( 10 điểm)

1 **/ Chính tả** .( 5 điểm)

Nghe viết: Quà của bố ( từ Mở hòm……đến chọi nhau phải biết) Tiếng việt 2 Tập 1 trang 106.

 2 / **Tập làm văn**. ( 5 điểm)

Viết một đoạn văn ngắn (từ 3 đến 5 câu) kể về gia đình em.

Theo gợi ý:

1. Gia đình em gồm mấy người? Đó là những ai?
2. Mỗi người trong gia đình em làm nghề gì?
3. Mọi người trong gia đình em sống với nhau như thế nào?
4. Tình cảm của em đối với gia đình như thế nào?

Bài làm

1.

**I.KIỂM TRA ĐỌC**

**Đọc thầm ( 4 điểm)**

 Đọc thầm bài tập đọc “**Bông hoa niềm vui**” (SGK Tiếng Việt 2 tập 1 trang 104). Dựa vào nội dung bài tập đọc, khoanh vào chữ cái đứng trước câu trả lời đúng.

***1. Mới sáng tinh mơ, Chi vào vườn hoa để làm gì ?***

 a. Tìm bông hoa Niềm Vui đem vào bệnh viện tặng bố, làm dịu cơn đau của bố.

 b. Tìm bông hoa Niềm Vui đem tặng mẹ.

 c. Tìm bông hoa Niềm Vui đem tặng ông.

***2. Vì sao Chi không dám tự ý hái bông hoa Niềm Vui ?***

 a. Vì sợ cô mắng.

 b. Vì không ai được ngắt hoa trong vườn.

 c. Vì sợ bị phạt.

***3. Theo em, bạn Chi có những đức tính gì đáng quý ?***

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

***4. Tìm bộ phận trả lời cho từng câu hỏi Ai ?, Làm gì ?***

 - Em làm bài tập toán.

**II- KIỂM TRA VIẾT**

**1. Chính tả ( 5 điểm)**

GV đọc cho HS viết bài “ ***Câu chuyện bó đũa***” (SGK Tiếng Việt 2 tập 1 trang 12).

 Đoạn từ ( Người cha liền bảo .... đến hết).

**2. Tập làm văn ( 5 điểm).**

 Hãy viết một đoạn văn ngắn (từ 3- 5 câu) kể về gia đình em.

Theo gợi ý.

 a. Gia đình em gồm mấy người ? Đó là những ai?

 b. Nói về từng người trong gia đình.

 c. Em yêu quý những người trong gia đình như thế nào?

Trường: ................................... **ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ I**

Lớp: ........................................ **MÔN: TIẾNG VIỆT KHỐI 2**

Họ và tên: ............................... **Năm học: 2011 – 2012**

 Thời gian: 60 phút

 *( Không tính thời gian phần đọc thầm)*

**I. KIỂM TRA ĐỌC** (10 điểm)

 \* Đọc thầm và làm bài tập (4 điểm)

 Đọc thầm bài tập đọc ***“Tìm ngọc”*** SGK Tiếng Việt 2 tập 1 (trang 138) và làm các bài tập bằng cách khoanh tròn vào chữ cái đặt trước câu trả lời đúng nhất.

***Câu 1: Do đâu chàng trai có viên ngọc quý ?***

 a. Do bọn trẻ đánh rơi chàng trai nhặt được.

 b. Do con rắn tặng cho chàng.

 c. Chàng cứu con rắn nước. Con rắn ấy là con của Long Vương. Long Vương tặng chàng viên ngọc quý.

***Câu 2: Ai đánh tráo viên ngọc ?***

 a. Con chó đánh tráo viên ngọc.

 b. Người thợ kim hoàn đánh tráo viên ngọc.

 c. Mèo và Chó đánh tráo viên ngọc.

***Câu 3:Tìm trong bài những từ khen ngợi Mèo và Chó ?***

 a. Cần cù.

 b. Chăm chỉ.

 c. Thông minh, tình nghĩa.

***Câu 4: Đặt câu hỏi cho bộ phận câu được in đậm:***

 Mèo ***đội ngọc trên đầu.***

 .......................................................................................................................................

**II. KIỂM TRA VIẾT** (10 điểm)

 ***1. Chính tả (5 điểm)***

 Giáo viên đọc cho học sinh viết bài ***“Bé Hoa”***  ( SGK Tiếng Việt 2 tập 1 trang 121)

 Đoạn: “Bây giờ, Hoa đã là chị .... đến đưa võng ru em ngủ”.

 ***2. Tập làm văn (5 điểm)***

 Em hãy viết 1 đoạn văn ngắn từ 3 đến 5 câu kể về gia đình của em theo gợi ý dưới đây:

 - Gia đình em gồm có mấy người ? Đó là những ai ?

 - Nói về từng người trong gia đình của em ?

 - Em yêu quý những người trong gia đình em như thế nào ?

Trường…………………… …… ĐỂ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ I

Lớp:……………………………… **MÔN TIẾNG VIỆT KHỐI 2**

Họ và tên………………………..

 Thời gian: 60 phút

**I.Kiểm tra đọc (10 điểm)**

 \* Đọc thầm và làm bài tập ( 4 điểm )

 Đọc thầm bài tập đọc “ Bé Hoa ” Sách giáo khoa Tiếng Việt 2 tập 1 (trang 121) và làm các bài tập bằng cách khoanh tròn vào chữ cái đặt trước câu trả lời đúng cho các câu hỏi 1,2,3 và trả lời câu hỏi 4.

**Câu 1**: Gia đình bé Hoa có mấy người ?

1. Có hai người.
2. Có ba người.
3. Có bốn người.

**Câu 2**: Mắt em Nụ như thế nào?

1. Tròn và long lanh.
2. Tròn và đen láy.
3. Tròn và sáng ngời.

**Câu 3**: Hoa đã làm gì giúp mẹ ?

1. Ru em ngủ.
2. Chơi với em.
3. Dạy em hát.

**Câu 4:** Trong thư gửi bố, Hoa mong muốn điều gì?

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**I . Kiểm tra viết (10 điểm)**

1. Chính tả (5 điểm)

Giáo viên cho học sinh viết bài chính tả “ Câu chuyện bó đũa” (từ “Người cha liền bảo ….đến hết” Sách giáo khoa Tiếng Việt 2 tập 1 (trang 112)

1. **Tập làm văn (5 điểm)**

Em hãy trả các câu hỏi để tạo thành đoạn văn viết về gia đình của mình.

1. Gia đình em gồm có mấy người ? Đó là những ai ?
2. Những người trong gia đình em ra sao?
3. Tình cảm của em đối với những người trong gia đình mình như thế nào?

**Đề kiểm tra đội tuyển lớp 2**

môn : tiếng việt

**Câu 1:**

 Em hãy nối các từ và nghĩa cho phù hợp :

 **Từ Nghĩa của từ**

 Mải miết Nói nhẹ nhàng

 Ước mong Nơi gia đã sống nhiều đời

 Ôn tồn Chăm chút làm việc , không nghỉ

 Quê quán Muốn một điều tốt đẹp

**Câu 2:** Điền từ vào chỗ trống phù hợp với nghĩa của từ :

|  |  |
| --- | --- |
| **Nghĩa của từ**  | **Từ**  |
| ý kiến mới và hay  |  |
| Cảnh vật , màu sắc của mùa xuân  |  |
| Được nhiều người biết đến  |  |
| Giữ gìn , không cho người khác biết  |  |

**Câu 3:** Viết 1 câu theo mẫu *Ai ( cái gì, con gì)- là gì ? để :*

a) Giới thiệu nghề nghiệp của bố hoặc nghề ngiệp của mẹ em:

………………………………………………………………………………

b)Giới thiệu người em yêu quý nhất trong gia đình :

………………………………………………………………………………...

c) Giới thiệu quyển sách hoặc truyện em thích :

………………………………………………………………………………..

**Câu4 :** Tìm từ chỉ người , vật , con vật trong câu sau :

*Con trâu bạc của bác Chính đang kéo cày trên ruộng nước.*

Từ chỉ người :....................................................................................................

Từ chỉ vật :.........................................................................................................

Từ chỉ con vật :..................................................................................................

**Câu 5:** Viết 1 đoạn văn ngắn khoảng 3 đến 5 câu giới thiệu về các bạn trong tổ em .

Đề thi khảo sát chất lượng định kì cuối học kì I

 **Năm học 2012 – 2013. Môn**: *Tiếng Việt* Khối 2

 (Thời gian: 60 phút )

**A. Kiểm tra đọc *(6 điểm)***

 Giáo viên tự kiểm tra học sinh đọc một đoạn văn khoảng 60 tiếng thuộc chủ đề đã học ở học kì I và trả lời được một câu hỏi về nội dung.Tùy mức độ đọc để chiết điểm .Tốc độ đọc khoảng 40- 45 tiếng / phút.

- Đọc được một đoạn tốt (5 điểm)

- Trả lời được câu hỏi (1 điểm)

**B.Đọc hiểu *(4 điểm)***

 Đọc thầm đoạn văn “Xưa có chàng trai.....Mèo nhảy tới ngoạm ngọc chạy biến” trong bài “Tìm ngọc”(Trang 138 SGK Tiếng Việt lớp 2 tập 1).khoanh vào câu trả lời đúng nhất.

1. **Do đâu mà chàng trai có viên ngọc quý**?

a Chàng trai nhặt được.

b. Long Vương tặng chàng.

c. Con rắn tặng chàng.

 **2. Ai đã đánh tráo viên ngọc của chàng?**

**a.**Người thợ kim hoàn.

**b.** Người hàng xóm.

**c.** Người lái buôn.

 **3. ở nhà người thợ kim hoàn Mèo và Chó đã làm cách gì để lấy lại ngọc?**

 **a**. Bắt người thợ Kim hoàn trả lại ngọc.

 **b**. Mèo bắt một con chuột đi tìm ngọc.

 **c**. Mèo và chó tự đi tìm lấy.

 **4. Khi bị cá đớp mất ngọc ai là người lấy lại ngọc?**

 **a.** Chó.

 b. Mèo.

 c. Chàng trai.

 C.kiểm tra viết:

**1.Chính tả nghe – viết***: (5 điểm)*

Đọc cho học sinh viết Bài “Con chó nhà hàng xóm”Tiếng Việt 2 tập 1 trang 131.

**2. Tập làm văn :***(5 điểm)* Hãy viết đoạn văn ngắn (từ 4 đến 5 câu) nói về anh , chị , em ruột ( hoặc anh , chị, em họ )của em

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| *TRƯỜNG TH* Họ và tên :....................................Lớp : 2....  | **KIỂM TRA CUỐI HỌC KỲ I**Năm học : 2012 – 2013Môn thi : Tiếng việt | Thời gian : ...............Ngày thi :.................. |
|  |  |

 **I/KIỂM TRA ĐỌC : (**10 điểm)

 **1.Đọc thành tiếng : (6 điểm**)

 **-** GV cho HS bốc thăm các bài tâp đọc **:** Sáng kiến của bé Hà ; Bông hoa Niềm Vui ;

 Bà cháu ; Hai anh em

 Học sinh đọc một đoạn và trả lời câu hỏi nội dung đoạn vừa đọc.

 Tên bài:.....................................................................................Đoạn........................

 Trả lời câu hỏi:............Trang.......................SGK Tiếng Việt L2 Tập I

Kết quả kiểm tra:

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
|  Đánh giá  | Đọc đúng tiếng từ (3 điểm) | Ngắt nghỉ hơi đúng(1 điểm) |  Tốc độ đọc (1 điểm) |  Trả lời câu  hỏi(1 điểm) |
|  Điểm(GV ghi) |  |  |  |  |

 **2. Đọc thầm và trả lời câu hỏi: ( 4 điểm )**

**A, Đọc thầm :**  Bé Hoa

 Bây giờ , Hoa đã là chị rồi . Mẹ có thêm em Nụ . Em Nụ môi đỏ hồng , trông yêu lắm . Em đã lớn lên nhiều. Em ngủ ít hơn trước . Có lúc , mắt em mở to, tròn và đen láy . Em cứ nhìn Hoa mãi . Hoa yêu em và rất thích đưa võng ru em ngủ .

 Đêm nay , Hoa hát hết các bài hát mà mẹ vẫn chưa về . Từ ngày bố đi công tác xa , mẹ bận việc nhiều hơn . Em Nụ đã ngủ . Hoa lấy giấy bút , viết thư cho bố. Vặn to đèn , em ngồi trên ghế , nắn nót viết từng chữ :

 Bố ạ,

 Em Nụ ở nhà ngoan lắm . Em ngủ cũng ngoan nữa . Con hết cả bài hát ru em rồi . Bao giờ bố về , bố dạy thêm bài khác cho con . Dạy bài dài dài ấy , bố nhé !

 *Theo Việt Tâm*

**B. Dựa theo nội dung bài đọc , khoanh trịn vào chữ cái trước ý trả lời đúng ý đúng cho mỗi câu hỏi dưới đây:**

**Câu 1: Gia đình Hoa gồm cĩ những ai?**

1. Bố , Hoa và em Nụ
2. Bố, mẹ, Hoa và em Nụ
3. Mẹ , Hoa và em Nụ

**Câu 2: Em Nụ đáng yêu thế nào ?**

1. Em Nụ rất ngoan .
2. Em Nụ đã lớn lên nhiều , em ngủ ít hơn trước .
3. Em Nụ môi đỏ hồng , mắt to ,tròn ,đen láy .

**Câu 3 : Hoa đã làm gì giúp mẹ ?**

1. Hoa ru em ngủ , viết thư cho bố .
2. Hoa ru em ngủ , trông em giúp mẹ .
3. Hoa nấu cơm , trông em .

**Câu 4: Câu “ Em Nụ môi đỏ hồng , trông yêu lắm .” Trả lời cho câu hỏi nào ?**

1. Ai là gì ?
2. Ai làm gì ?
3. Ai thế nào?

B**. KIỂM TA VIẾT :**

I**/ Chính tả nghe – viết**: (5 điểm) Bài : Câu chuyện bĩ đũa

 - Viết **đề bài** và đoạn (từ Người cha liền bảo …..đến hết) Sách Tiếng việt 2 tập I trang 112

**II/ Tập làm văn.(5 điểm)**

 Viết một đoạn văn ngắn (từ 3 đến 5 câu) kể về gia đình em. Dựa theo gợi ý sau:

 a) Gia đình em gồm có mấy người ? Đó là những ai?

 b) Nói về từng người trong gia đình em?

 c) Em yêu quý những người trong gia đình em như thế nào?.

|  |  |
| --- | --- |
| Điểm | *Thứ ......... ngày .... tháng .... năm 2012***kiểm tra cuối học kì I**Môn : tiếng việt - lớp 2*Thời gian làm bài viết : 40 phút (không kể thời gian giao đề)* |

A. Kiểm tra đọc

**I- Đọc thành tiếng** *(6điểm)*

- Giáo viên cho học sinh đọc một đoạn trong các bài Tập đọc từ tuần 1 đến tuần 8 SGK Tiếng Việt 2 – Tập 1.

- Trả lời một câu hỏi về nội dung đoạn đó do giáo viên nêu.

**II - Đọc thầm và làm bài tập** *(4 điểm)*

Đọc thầm bài “Bé Hoa” SGK Tiếng Việt 2 – Tập 1 (trang 121), khoanh tròn chữ cái trước ý trả lời đúng cho mỗi câu hỏi dưới đây :

**1. Bé Hoa được làm chị bởi :**

 a. Bé Hoa dã lớn rồi.

 b. Mẹ có thêm em Nụ.

 c. Bé Hoa biết viết thư cho bố.

**2. Bé Hoa biết giúp mẹ việc gì ?**

 a. Giúp mẹ viết thư cho bố.

 b. Giúp mẹ hát ru.

 c. Giúp mẹ trông em.

**3. Câu : “Đêm nay, Hoa hát hết các bài hát mà mẹ vẫn chưa về.” từ chỉ hoạt động trong câu đó là :**

 a. hát.

 b. bài hát

 c. Hoa

**4. Từ “đen láy” là từ chỉ sự vật, hoạt động hay đặc điểm ?**

 a. Từ chỉ sự vật.

 b. Từ chỉ hoạt động.

 c. Từ chỉ đặc điểm.

B. Kiểm tra viết

**I .Chính tả.** Nghe – viết *(5điểm)* *Giáo viên đọc cho học sinh viết bài “Gà “tỉ tê” với gà “ – Từ đầu đến : đáp lời mẹ – SGK TV2 - Tập 1(trang 141)*

**II. Tập làm văn.** *(5điểm)* Em hãy viết đoạn văn *(khoảng 3 đến 5 câu)* kể về một người bạn của em.

**Bài đọc** :

Bà ốm

 Loan tưởng bà nội chỉ cảm cúm sơ sơ. Chiều hôm ấy Loan đi học về, giật mình thấy mẹ rơm rớm nước mắt bảo bố và bác Xuân đã đưa bà đi cấp cứu ở bệnh viện.

 Suốt đêm, mẹ và Loan ít ngủ, thương bà, lo cho bà. Hôm sau, bố báo tin bà đã tỉnh. Bà dặn Loan phải chăm học, nhớ chăm đàn gà,…

 Ôi, mới vắng bà có mấy ngày mà đàn gà cứ ngơ ngác. Còn Loan thì nhìn vào đâu, sờ vào cái gì cũng thấy thiếu bà. Đến cái cây cối ngoài vườn cũng nhớ bà, các ngọn mướp cứ ngóc đầu lên chờ đợi được bàn tay tưới tắm.

 ( Theo Vũ Tú Nam )

 **II- ĐỌC THẦM :** ( 30 phút)

Em đọc thầm bài **“ Bà ốm”** rồi làm các bài tập sau:

**A. KHOANH TRÒN VÀO CHỮ CÁI TRƯỚC Ý TRẢ LỜI EM CHO LÀ ĐÚNG**.

 **1. Lúc đi học về Loan nhận được tin gì?**

a) Bà bị cảm cúm sơ sơ.

b) Bà bị ốm phải đi cấp cứu.

c) Bố và bác Xuân lên bệnh viện.

**2. Tại sao suốt đêm hôm đó, mẹ và Loan ít ngủ?**

a)Thương bà , lo cho bà.

 b) Chưa nhận được tin về bà.

 c) Nhớ bà, lo không ai chăm bà.

**3*.* Những từ ngữ nào trong câu chuyện trên là từ chỉ người trong gia đình, họ hàng?**

a) Bà, bà nội, bố, bác.

b) Bà, Loan, bà nội, bố, bác.

c) Bà, Loan, bà nội, mẹ, bố, bác Xuân.

 **4.** **Đàn gà, đồ vật, cây cối như thế nào khi bà vắng nhà?**

. . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . .. . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . .

**5.**  **Đặt câu hỏi cho bộ phận gạch dưới trong câu sau:**

**“Loan tưởng bà nội chỉ cảm cúm sơ sơ.”**

 . .

**6. Điền dấu câu thích hợp vào chỗ ô trống:**

Một con Thỏ trông thấy mỉa mai Rùa :

- Đồ chậm như sên . Mày mà cũng đòi tập chạy à

Rùa đáp :

* Anh đừng giễu tôi . Anh với tôi thử chạy thi coi ai hơn

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Trường Tiểu học:** ................................**Lớp :** .....................**Họ Và tên :**............................... | **ĐỀ THI CUỐI HỌC KÌ I 2012- 2013****Môn** : Tiếng Việt**Phần** : Đọc hiểu | **Điểm :****Chữ kí :** |

**Câu 1 :** ( 1đ ) **Xếp các từ sau vào nhóm thích hợp : Ông bà nội, ông bà ngoại, cô, cậu, chú, dì, thím, mợ.**

Họ nội:

Họ ngoại :

**Câu 2 :** ( 1 đ)**Chọn từ thích hợp điền vào chỗ trống các câu sau cho hoàn chỉnh**

1. Cháu......................................ông bà
2. Em................................................anh chị

**Câu 3 :** ( 0,5 đ) **Trong câu em Nụ ở nhà hát ru em ngủ . Được cấu tạo theo mẫu câu nào sau đây ?**

1. Ai là gì ?
2. Ai làm gì ?
3. Ai thế nào ?

**Câu 4 :** (1 điểm) **Điền dấu thích hợp vào chỗ trống :**

- Nam nhờ bạn viết thư thăm ông bà vì em vừa mới vào lớp 1, em chưa biết

viết Viết xong thư, chị hỏi :

- Em còn muốn nói thêm điều gì nữa không

- Dạ có Chị viết hộ em vào cuối thư : “ Xin lỗi ông bà vì chữ cháu xấu

và nhiều lỗi chính tả.

**Câu 5:** (1đ) **Đọc thầm bài tập đọc “ Bé Hoa ” Sách giáo khoa Tiếng Việt 2 tập 1 (trang 121) và khoanh tròn vào chữ cái đặt trước câu trả lời đúng.**

**- Gia đình bé Hoa có mấy người ?**

1. Có hai người.
2. Có ba người.
3. Có bốn người.

**- Mắt em Nụ như thế nào?**

1. Tròn và long lanh.
2. Tròn và đen láy.
3. Tròn và sáng ngời.

**Câu 6: ( 1đ)**

Gạch một gạch ( ) dưới bộ phận câu trả lời cho câu hỏi **Ai** ?

 Gạch hai gạch ( ) dưới bộ phận câu trả lời cho câu hỏi Ai **làm gì** ?

**M:** Chi đến tìm bông cúc màu xanh.

a) Cây xoà cành ôm cậu bé.

b) Em học thuộc đoạn thơ.

c) Em làm ba bài tập.

d) Chị quét dọn nhà cửa.

**Câu 7:** ( 0.5đ) Đặt một câu theo mẫu **Ai làm gì** ?

**I- CHÍNH TẢ: (5 đ) Nghe viết: Sự tích cây vú sữa trang 96 SGK tập 1. (Từ các cành lá ..... như sữa mẹ)**

**II- TẬP LÀM VĂN:**

**Câu 1: (2đ) Ghi lại lời an ủi của em với ông hoặc bà :**

**a) Khi cây hoa do ông hoặc bà trồng bị chết.**

|  |
| --- |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |

**b) Khi kính đeo mắt của ông hoặc bà bị vỡ.**

|  |
| --- |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |

**Câu 2: (3 điểm)**

**- Em hãy viết một đoạn văn kể về gia đình của em theo gợi ý sau :**

1. Gia đình em gồm có mấy người ? Đó là những ai ?
2. Những người trong gia đình em ra sao?
3. Tình cảm của em đối với những người trong gia đình mình như thế nào?

Trường…………………… …… ĐỂ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ I

Lớp:……………………………… **MÔN TIẾNG VIỆT KHỐI 2**

Họ và tên………………………..

 Thời gian: 60 phút

**I.Kiểm tra đọc (10 điểm)**

 \* Đọc thầm và làm bài tập ( 4 điểm )

 Đọc thầm bài tập đọc “ Bé Hoa ” Sách giáo khoa Tiếng Việt 2 tập 1 (trang 121) và làm các bài tập bằng cách khoanh tròn vào chữ cái đặt trước câu trả lời đúng cho các câu hỏi 1,2,3 và trả lời câu hỏi 4.

**Câu 1**: Gia đình bé Hoa có mấy người ?

1. Có hai người.
2. Có ba người.
3. Có bốn người.

**Câu 2**: Mắt em Nụ như thế nào?

1. Tròn và long lanh.
2. Tròn và đen láy.
3. Tròn và sáng ngời.

**Câu 3**: Hoa đã làm gì giúp mẹ ?

1. Ru em ngủ.
2. Chơi với em.
3. Dạy em hát.

**Câu 4:** Trong thư gửi bố, Hoa mong muốn điều gì?

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**II . Kiểm tra viết (10 điểm)**

1. Chính tả (5 điểm)

Giáo viên cho học sinh viết bài chính tả “ Câu chuyện bó đũa” (từ “Người cha liền bảo ….đến hết” Sách giáo khoa Tiếng Việt 2 tập 1 (trang 112)

1. **Tập làm văn (5 điểm)**

Em hãy trả các câu hỏi để tạo thành đoạn văn viết về gia đình của mình.

1. Gia đình em gồm có mấy người ? Đó là những ai ?
2. Những người trong gia đình em ra sao?
3. Tình cảm của em đối với những người trong gia đình mình như thế nào?

**I.KIỂM TRA ĐỌC**

**Đọc thầm ( 4 điểm)**

**Bông hoa Niềm Vui**

1. Mới sớm tinh mơ, Chi đã vào vườn hoa của trường. Em đến tìm những bông cúc màu xanh, được cả lớp gọi là bông hoa Niềm Vui. Bố của Chi đang nằm bệnh viện. Em muốn đem tặng bố một bông hoa Niềm Vui để bố dịu cơn đau.

2. Những bông hoa màu xanh lộng lẫy dưới ánh mặt trời buổi sáng. Chi giơ tay định hái, nhưng em bỗng chần chừ vì không ai được ngắt hoa trong vườn. Mọi người vun trồng và chỉ đến đây để ngắm vẻ đẹp của hoa.

3. Cánh cửa kẹt mở. Cô giáo đến. Cô không hiểu vì sao Chi đến đây sớm thế. Chi nói:

- Xin cô cho em được hái một bông hoa. Bố em đang ốm nặng.

Cô giáo đã hiểu. Cô ôm em vào lòng:

- Em hãy hái thêm hai bông nữa, Chi ạ ! Một bông cho em vì trái tim nhân hậu của em. Một bông cho mẹ, vì cả bố và mẹ đã dạy dỗ em thành một cô bé hiếu thảo.

4. Khi bố khỏi bệnh, Chi cùng bố đến trường cảm ơn cô giáo. Bố còn tặng nhà trường một khóm hoa cúc đại đóa màu tím đẹp mê hồn.

Đọc thầm bài tập đọc “**Bông hoa niềm vui**” (SGK Tiếng Việt 2 tập 1 trang 104). Dựa vào nội dung bài tập đọc, đánh dấu X vào ô **⮽** trước câu trả lời đúng.

***1. Mới sáng tinh mơ, Chi vào vườn hoa để làm gì ?***

 a. Tìm bông hoa Niềm Vui đem vào bệnh viện tặng bố, làm dịu cơn đau của bố.

 b. Tìm bông hoa Niềm Vui đem tặng mẹ.

 c. Tìm bông hoa Niềm Vui đem tặng ông.

***2. Vì sao Chi không dám tự ý hái bông hoa Niềm Vui ?***

 a. Vì sợ cô mắng.

 b. Vì không ai được ngắt hoa trong vườn.

 c. Vì sợ bị phạt.

***3. Theo em, bạn Chi có những đức tính gì đáng quý ?***

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

***4.*** Trong câu ***“Hai anh em ôm chầm lấy bà”*** đượccấu tạo theo mẫu câu nào dưới đây ?

 a. Ai là gì? b. Ai làm gì? c. Ai thế nào?

**II- KIỂM TRA VIẾT**

**1. Chính tả ( 5 điểm)**

GV đọc cho HS viết bài “ ***Câu chuyện bó đũa***” (SGK Tiếng Việt 2 tập 1 trang 12).

 Đoạn từ ( Người cha liền bảo .... đến hết).

 **2. Tập làm văn ( 5 điểm).**

 Hãy viết một đoạn văn ngắn (từ 3- 5 câu) kể về gia đình em.

 ***Theo gợi ý.***

 a. Gia đình em gồm mấy người ? Đó là những ai?

 b. Nói về từng người trong gia đình.

 c. Em yêu quý những người trong gia đình như thế nào?

**Bài làm**

 **Đọc thầm bài : Có chí thì nên**

 Đầu năm, Bắc học còn kém, nhưng em không nản, mà quyết trở thành học sinh giỏi. Ở lớp, điều gì chưa hiểu, em nhờ cô giảng lại cho. Ở nhà, em học bài thật thuộc và làm bài tập đầy đủ. Chỉ ba tháng sau, em đã đứng đầu lớp.

 *Theo* **TIẾNG VIỆT 2, 1982**

**- Dựa vào nội dung bài đọc, đánh dấu (+) vào trước câu trả lời đúng .**

Câu 1. Đầu năm, Bắc học như thế nào ? ( 1 điểm )

a) Học rất giỏi.

 b) Học khá.

 c) Học còn kém.

Câu 2. Thấy mình học yếu, Bắc quyết định như thế nào ? ( 1 điểm )

a) Quyết định không học nữa.

b) Không nản, quyết trở thành học sinh giỏi.

c) Không có quyết định gì.

Câu 3. Nhờ chăm chỉ học tập, Bắc đã đạt được kết quả như thế nào ? ( 1 điểm )

1. Chỉ mới có ba tháng, Bắc đã học giỏi nhất lớp.
2. Nay đã khá lên .
3. Chưa có tiến bộ.

Câu 4. Từ nào chỉ đặc điểm về tính tình của một người ? ( 1 điểm )

 a) trắng hồng

 b) hiền hậu

c) tròn xoe

 **KIỂM TRA CUỐI KỲ I - NĂM HỌC: 2010 - 2011**

 **MÔN: TIẾNG VIỆT**(Thời gian :60 phút)

 Điểm

 Họ và tên……………………… Lớp 2………..

**A. ĐỌC THÀNH TIẾNG TRẢ LỜI CÂU HỎI**

 I. Đọc thành tiếng các bài… “Bốc thăm” STV2 -Tập I .(5điểm)

 II. Khoanh vào câu trả lời đúng (15 phút)

 1.Từ nào dưới đây là cây cối? (1điểm)

 a. Cành đào

 b. Con chim

 c. Cái đồng hồ

 2 .Tên riêng nào dưới đây viết hoa đúng ?(1 điểm)

 a. Điện biên phủ

 b. Điện Biên phủ

 c. Điên Biên Phủ

 3. Câu “Trường mới của em là ngôi trường thân thương nhất”.Được cấu tạo theo mẫu câu nào ? (1điểm)

 a. Ai - là gì?

 b. Cái gì - là gì ?

 c. Con gì - là gì ?

4.Dòng nào dưới đây là gồm các từ chỉ đồ dùng học tập ? (1điểm)

 a. Thước, bút chì, bảng con, sách vở

 b. Bảng, bàn, bục giảng, sách vở

 c. Thước, lớp, bút, sách vở

5.Câu sau chỉ tiếng nào ? (1điểm)

 Có sắc- để uống hoặc tiêm

 Thay sắc bằng nặng-là em nhớ bài .

 a. Thuốc b. Thuộc c. Thác

**B.CHÍNH TẢ (20 phút)**

 Nghe-viết bài Qùa của bố (từ Bố đi câu về…đến cá chuối quẫy toé nước, mắt thao láo… )

 ***Quà của bố***

**C.TẬP LÀM VĂN(25 phút)**

 Em hãy viết một đoạn văn từ 4 đến 5câu nói về một bạn lớp em dựa vào các gợi ý sau:

 1.Bạn tên là gì ?

 2.Hình dáng bên ngoài của bạn thế nào ?

 3.Tính tình của bạn thế nào ?

 4.Tình cảm của em đối với bạn như thế nào ?

 ***Bài làm***

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Học sinh : …………………………...Lớp …………**Trường TH …………………** | SỐ BÁO DANH | KTĐK-CK1/ NĂM HỌC 2012 - 2013MÔN: TIẾNG VIỆT - LỚP 2KIỂM TRA VIẾT |

I / Học sinh nghe viết chính tả đoạn văn sau: **ĐÀN GÀ MỚI NỞ**

**Đề bài**: Hãy viết một đoạn văn ngắn (từ 3 đến 5 câu) kể về ông, bà hoặc một người thân của em theo gợi ý sau:

a) Ông, bà (hoặc người thân) của em bao nhiêu tuổi?

b) Ông, bà (hoặc người thân) của em làm nghề gì?

c) Ông, bà (hoặc người thân) của em yêu quý, chăm sóc em như thê nào?

|  |
| --- |
| **CÒ VÀ VẠC** Cò và Vạc là hai anh em, nhưng tính nết rất khác nhau. Có ngoan ngoãn, chăm chỉ học tập, được thầy yêu bạn mến. Còn Vạc thì lười biếng, không chịu học hành, suốt ngày chỉ rúc đầu trong cánh ma ngủ. Cò khuyên bảo em nhiều lần, nhưng Vạc chẳng nghe. Nhờ siêng năng nên Cò học giỏi nhất lớp. Còn Vạc thì chịu dốt. Sợ chúng bạn chê cười, đêm đến Vạc mới dám bay đi kiếm ăn. Ngày nay lật cánh Cò lên, vẫn thấy một dúm lông màu vàng nhạt. Người ta bảo đấy là quyển sách của Cò. Cò chăm học nên lúc nào cũng mang sách bên mình. Sau những buổi mò tôm bắt ốc, Cò lại đậu trên ngọn tre giở sách ra đọc. TRUYỆN CỔ VIỆT NAM |

 *Dựa vào nội dung bài đọc, em hãy khoanh tròn vào chữ cái trước câu trả lời đúng.*

**1/ Cò là một học sinh như thế nào?**

a. Yêu trường, yêu lớp.

b. Chăm làm.

c. Ngoan ngoãn chăm chỉ.

**2/ Vạc có điểm gì khác Cò?**

a. Học kém nhât lớp

b. Không chịu học hành

c. Hay đi chơi

**3/ Những cặp từ ngữ nào dưới đây là cặp từ ngữ cùng nghĩa?**

a. Chăm chỉ – Siêng năng

b. Chăm chỉ – Ngoan ngoãn

c. Tầy yêu – Bạn mến

**4/ Câu “Cò ngoan ngoãn” được cấu tạo theo mẫu nào trong 3 mâu dưới đây?**

a. Mẫu 1: Ai là gì?

b. Mẫu 2: Ai làm gì?

c. Mẫu 3: Ai thế nào?

Trường TH

Lớp: ***Hai/***…..

Tên:……………………………….

Thứ ngày tháng năm 2012

Thi kiểm tra định kì ( giữa học kì 2 )

Môn: **Tiếng việt**

Thời gian: 40 phút

1. **Đọc thầm và làm bài tập:**

|  |
| --- |
| **Sự tích cây vú sữa**Ngày xưa có một cậu bé ham chơi. Một lần bị mẹ mắng, cậu vùng vằng bỏ đi. Cậu la cà khắp nơi, chẳng nghĩ đến mẹ ở nhà mỏi mắt chờ mong.Không biết cậu đi đã bao lâu. Một hôm, vừa đói, vừa rét, lại bị trẻ lớn hơn đánh, cậu mới nhớ đến mẹ, liền tìm đường về nhà.Ở nhà cảnh vật vẫn như xưa, nhưng không thấy mẹ đâu. Cậu khản tiếng gọi mẹ rồi ôm lấy một cây xanh trong vườn mà khóc. Kì lạ thay, cây xanh bỗng run rẩy. Từ các cành lá, những đài hoa bé tí trổ ra, nở trắng như mây. Hoa tàn, quả xuất hiện, lớn nhanh, da căng mịn, xanh óng ánh, rồi chín. Một quả rơi vào lòng cậu. Môi cậu vừa chạm vào, một dòng sữa trắng trào ra, ngọt thơm như sữa mẹ.Cậu nhìn lên tán lá. Lá một mặt xanh bóng, mặt kia đỏ hoe như mắt mẹ khóc chờ con. Cậu bé òa khóc. Cây xòa cành ôm cậu, như tay mẹ âu yếm vỗ về.Trái cây thơm ngon ở vườn nhà cậu bé, ai cũng thích. Họ đem hạt gieo trồng khắp nơi và gọi đó là cây vú sữa.Theo **Ngọc Châu** |

Dựa vào nội dung bài tập đọc, đánh dấu **X** vào ô trống trước câu trả lời đúng.

**Câu 1:** Vì sao cậu bé bỏ nhà đi?

|  |  |
| --- | --- |
| □ | a/ Cậu bé ham chơi quên đường về. |
| □ | b/ Cậu bé ham chơi, bị mẹ mắng, vùng vằng bỏ đi. |
| □ | c/ Cả a và b. |

**Câu 2:** Trở về nhà không thấy mẹ cậu bé đã làm gì?

|  |  |
| --- | --- |
| □ | a/ Cậu lại la cà khắp nơi chẳng nghỉ đến mẹ. |
| □ | b/ Cậu đi khắp nơi tìm mẹ. |
| □ | c/ Cậu gọi mẹ khản cả tiếng rồi ôm lấy một cây xanh trong vườn mà khóc. |

**Câu 3:** Những nét nào của cây gợi lên hình ảnh của mẹ?

|  |  |
| --- | --- |
| □ | a/ Lá đỏ hoe như mắt mẹ khóc chờ con. |
| □ | b/ Cây xòa cành ôm cậu bé như tay mẹ âu yếm vỗ về. |
| □ | c/ Cả a và b. |

**Câu 4:** **:** Tìm từ chỉ hoạt động trong câu: “***Cậu gọi mẹ rồi ôm một cây xanh trong vườn mà khóc***.”

|  |  |
| --- | --- |
| □ | a/ gọi, ôm, khóc. |
| □ | b/ cậu, mẹ, cây, vườn. |
| □ | c/ xanh, gọi, ôm. |

**II. Viết:**

**1/ Chính tả:** Nghe viết “Câu chuyện bó đũa” (từ *Người cha liền bảo*.... đếnhết.)

**Câu chuyện bó đũa**

**2/ Tập làm văn:**

Viết một đoạn văn ngắn ( từ 4 – 5 câu) kể về anh, chị, em ruột ( hoặc anh, chị, em họ) của em.

Gợi ý:

1. Anh, chị, em ruột ( hoặc anh, chị, em họ) của em tên là gì?
2. Hình dáng như thế nào?
3. Tính tình như thế nào?
4. Tình cảm của em đối với người đó như thế nào?

 **Bài làm**

Trường TH

Lớp: ***Hai/***…..

Tên:……………………………….

 Thứ ngày tháng năm 2012

Thi kiểm tra định kì ( Cuối học kì 1)

Môn: **Tiếng việt**

Thời gian: 40 phút

1. **Đọc thầm và làm bài tập:**

|  |
| --- |
| **Con chó nhà hàng xóm**Bé rất thích chó nhưng nhà bé không nuôi con nào. Bé đành chơi với Cún Bông, con chó của bác hàng xóm. Bé và Cún thường nhảy nhót tung tăng khắp vườn.Một hôm mải chạy theo Cún, Bé vấp phải một khúc gỗ và ngã đau, không đứng dậy được. Bé khóc. Cún nhìn Bé rồi chạy đi tìm người giúp. Mắt cá chân của Bé sưng to, vết thương khán nặng nên Bé phải bó bột, nằm bất động trên giường.Bạn bè thay nhau đến thăm, kể chuyện mang quà cho Bé. Nhưng các bạn về Bé lại buồn. Thấy vậy mẹ lo lắng hỏi:* Con muốn mẹ giúp gì nào?
* Con nhớ Cún mẹ ạ !

Ngày hôm sau bác hàng xóm dẫn Cún sang với Bé. Bé và Cún càng thân thiết. cún mang cho Bé khi thì tờ báo hay cái bút chì, khi thì con búp bê…Bé cười, Cún sung sướng vẫy đuôi rối rít. Thing thoảng, Cún muốn chạy nhảy và nô đùa, nhưng con vật thông minh hiểu rằng chưa đến lúc chạy đi chơi được.Ngày tháo bột đã đến. bác sĩ rất hài lòng vì vết thương của bé đã lành hẳn. Nhìn Bé vuốt ve Cún, bác sĩ hiểu chính Cún đã giúp Bé mau lành.Theo **Thúy Hà** |

Dựa vào nội dung bài tập đọc, đánh dấu **X** vào ô trống trước câu trả lời đúng.

**Câu 1:** Bạn của Bé ở nhà là ai?

|  |  |
| --- | --- |
| □ | a/ Bạn của Bé ở nhà là Cún Bông |
| □ | b/ Bạn của Bé ở nhà là Cún Bông |
| □ | c/ Bạn của Bé ở nhà là Cún Bông |

**Câu 2:** Những ai đến thăm Bé? Vì sao Bé vẫn buồn?

|  |  |
| --- | --- |
| □ | a/ Bạn bè đến thăm, kể chuyện tặng quà cho Bé. |
| □ | b/ Bé vẫn buồn vì Bé nhớ Cún Bông. |
| □ | c/ Cả a và b. |

**Câu 3:** Từ chỉ đặc điểm ( tính chất ) trong câu : “***Bé cười vui vẻ, Cún sung sướng vẫy đuôi***.”?

|  |  |
| --- | --- |
| □ | a/ vui vẻ, sung sướng.  |
| □ | b/ Bé, Cún, đuôi. |
| □ | c/ cười, vẫy. |

**Câu 4:** Câu: “***Cún Bông thật thông minh***.” Được cấu tạo theo mẫu:

|  |  |
| --- | --- |
| □ | a/ Con gì là gì? |
| □ | b/ Con gì thế nào? |
| □ | c/ Con gì làm gì? |

**II. Viết:**

**1/ Chính tả:** Nghe viết “Tìm ngọc”

**Tìm ngọc**

**2/ Tập làm văn:**

Viết một đoạn văn ngắn ( từ 3 – 5 câu) kể về một con vật nuôi trong nhà mà em biết.

Gợi ý:

1. Tên con vật em định kể là gì ? Nhà em nuôi nó lâu chưa ?
2. Nó có hình dáng, đặc điểm như thế nào?
3. Nêu những hoạt động của nó?
4. Em có hay chơi với nó không ? Em đã làm gì để chăm sóc nó? Nó đối xử với em thế nào ?

 Bài làm

Trường TH **ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KÌ I NĂM HỌC 2012 - 2013**

Họ tên :………………… **KHỐI HAI**

Lớp Hai/ **MÔN : TIẾNG VIỆT**

 **NGÀY KIỂM TRA :**

**A.PHẦN KIỂM TRA ĐỌC ( 10 điểm )**

**I.Đọc thành tiếng : ( 6 Điểm )**

 GV cho học sinh đọc một đọan trong các bài tập đọc sau :

 - Đôi giày ( Trang 68 TV2 , tập 1 )

 - Đi chợ (trang 92 TV2,tập 1)

 - Há miệng chờ sung ( trang 109 TV2, tập 1)

**II. Đọc hiểu :** ( 4điểm )

**Đọc thầm bài “Món quà quý” và khoanh tròn chữ cái trước câu trả lời đúng**

 **Món quà quý**

Mẹ con nhà thỏ sống trong một cánh rừng. Thỏ mẹ làm lụng quần quật suốt ngày để nuôi đàn con. Bầy thỏ con rất thương yêu và biết ơn mẹ. Tết sắp đến, chúng bàn nhau chuẩn bị một món quà tặng mẹ. Món quà là một chiếc khăn trải bàn trắng tinh được tô điểm bằng những bông hoa màu sắc lộng lẫy. Góc chiếc khăn là một dòng chữ : Kính chúc mẹ vui, khỏe được thêu nắn nót bằng những sợi chỉ vàng.

Tết đến, thỏ mẹ cảm động nhận món quà của đàn con hiếu thảo. Nó rất hạnh phúc, cảm thấy những nhọc nhằn tiêu tan hết.

 Theo chuyện của Mùa Hạ

**Câu 1 :** Câu nào dưới đây tả sự vất vả của thỏ mẹ ?

 A. Bầy thỏ con rất yêu thương và biết ơn thỏ mẹ.

 B. Thỏ mẹ cảm thấy mọi mệt nhọc tiêu tan hết.

 C. Thỏ mẹ làm lụng quần quật suốt ngày để nuôi đàn con.

**Câu 2 :** Để tỏ lòng yêu thương và biết ơn thỏ mẹ, bầy thỏ con đã làm gì ?

 A. Hái tặng mẹ những bông hoa lộng lẫy

 B. Làm tặng mẹ một chiếc khăn trải bàn

 C. Tăëng mẹ một chiếc khăn quàng.

**Câu 3:**  Bầy thỏ con tặng quà cho mẹ vào dịp nào ?

 A. Dịp tết

 B. Ngày sinh nhật của mẹ

C. Ngày hội đón xuân

**Câu 4 :** Vì sao khi nhận món quà, thỏ mẹ cảm thấy những nhọc nhằn tan biến ?

A. Thỏ mẹ vu mừng vì thấy các con chăm chỉ

B. Thỏ mẹ hạnh phúc khi biết các con hiếu thảo

C. Chiếc khăn trải bàn là món quà thỏ mẹ ao ước

**Câu 5 :** Dòng nào dưới đây gồm những từ chỉ hoạt động ?

1. Bàn nhau, tặng
2. Khăn trải bàn, bông hoa
3. Hiếu thảo, trắng tinh

**Câu 6** : Câu “ Bầy thỏ con tặng mẹ một chiếc khăn trải bàn.” được cấu tạo theo kiểu câu gì ?

* 1. Ai là gì ?
	2. Ai làm gì ?
	3. Ai thế nào ?

**Câu 7** : Điền dấu chấm hoặc dấu phẩy vào ô trống cho thích hợp.

Ngày lũ chim non trưởng thành đã tới Bốn chú chim chích bé xíu nhoai ra khỏi lồng tập bay chuyền trên cây ngái quấn quýt theo sau cha mẹ.

**Câu 8** : Điền ch hoặc tr vào chổ trống

 Về mùa xuân, khi mưa phùn và sương sớm lẫn vào nhau không phân biệt được thì cây gạo ngoài cổng ………ùa, lối vào ……..ợ quê, bắt đầu bật ra những ……iếc hoa đỏ hồng. Hoa gạo làm sáng lên một góc ……..ời quê.

B.**PHẦN VIẾT : ( 10 điểm )**

**I.Chính tả ( 5 đ )**

 Học sinh nghe viết một đoạn trong bài “ Hai người bạn”

 **Hai người bạn**

**II. Tập làm văn ( 5 đ )**

Viết một đoạn văn ngắn từ 3 đến 5 câu kể về anh, chị,em ruột ( hoặc anh , chị, em họ)ï của em.

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………........................................................................................................................................................................................................

|  |  |
| --- | --- |
| Điểm | *Thứ ......... ngày .... tháng .... năm 2012***kiểm tra cuối học kì I**Môn : tiếng việt - lớp 2*Thời gian làm bài : 60 phút (không kể thời gian giao đề)* |

**A. Kiểm tra đọc**

**I- Đọc thành tiếng** *(6điểm)*

- Giáo viên cho học sinh đọc một đoạn trong các bài Tập đọc từ tuần 10 đến tuần 17 SGK Tiếng Việt 2 - Tập 1.

- Trả lời một câu hỏi về nội dung đoạn đó do giáo viên nêu.

**II - Đọc thầm và làm bài tập** *(4 điểm)*

**Chú bò tìm bạn**

|  |  |
| --- | --- |
| Mặt trời rúc bụi treBuổi chiều về nghe mátBò ra sông uống nướcThấy bóng mình, ngỡ aiBò chào “Kìa anh bạn !Lại gặp anh ở đây.” | Nước đang nằm nhìn mâyNghe bò cười toét miệngBóng bò, chợt tan biếnBò tưởng bạn đi đâuCứ ngoái trước nhìn sau“ậm ò ...” tìm gọi mãi.*Phạm hổ* |

 **Dựa vào nội dung bài thơ, khoanh tròn chữ cái trước câu trả lời đúng :**

**1. Buổi chiều, bò ra sông làm gì ?**

 a. Tìm bạn.

 b. Soi bóng xuống nước.

 c. Uống nước

**2. Câu thơ** *“Nghe bò cười toét miệng”* **. Theo em ai cười toét miệng ?**

 a. Nước.

 b. Mây.

 c. Bóng con bò dưới nước.

**3. Câu** *“Mặt trời rúc bụi tre”.* **Thuộc kiểu câu nào đã học ?**

1. Ai là gì ?
2. Ai làm gì ?
3. Ai thế nào ?

**4. Từ** *“ậm ò ...”* **là từ chỉ sự vật, hoạt động hay đặc điểm ?**

 a. Chỉ sự vật.

 b. Chỉ hoạt động.

 c. Chỉ đặc điểm.

**B. Kiểm tra viết**

**I .Chính tả.** *(5điểm)* Nghe - viết *(Giáo viên đọc cho học sinh viết bài)*

**II. Tập làm văn.** *(5điểm)* Em hãy viết đoạn văn *(khoảng 3 đến 5 câu)* kể về ông (bà, cha hoặc mẹ) của em theo gợi ý sau :

a. ông (bà, cha hoặc mẹ) của em bao nhiêu tuổi ?

b. ông (bà, cha hoặc mẹ) của em làmnghề gì ?

c. ông (bà, cha hoặc mẹ) của em yêu quý, chăm sóc em như thế nào?

 **Thứ..... ngày ..... tháng 12 năm 2012**

# ĐỀ THI CUỐI HỌC KÌ I

### MÔN: TIẾNG VIỆT LỚP 2

I/. Đọc: (10 điểm)

**1/. Đọc bài*: "Bé hoa"*** (SGK trang).

Đọc và trả lời câu hỏi theo yêu cầu của Giáo viên **(6 điểm)**

**2/. Trắc nghiệm***:* Học sinh đọc thầm bài “ ***Cò và Vạc*** ” SGK trang 151, sau đó đánh dấu **X** (vào ô trống) trước ý trả lời đúng cho mỗi câu dưới đây: **(4 điểm)**

***A/. Cò là một học sinh như thế nào?***

a). 🞎 Yêu trường, mến lớp

b). 🞎 Chăm làm

c). 🞎 Ngoan ngoãn, chăm chỉ

***B/. Vạc có điểm gì khác cò?***

a). 🞎 Học kém nhất lớp

b). 🞎 Không chịu học hành

c). 🞎 Hay đi chơi

***C/. Vì sao ban đêm Vạc mới bay đi kiếm ăn?***

a). 🞎 Vì lười biến

b). 🞎 Vì không muốn học

c). 🞎 Vì xấu hổ

***D/. Cặp từ nào là từ cùng nghĩa?***

a). 🞎 Chăm chỉ - siêng năng

b). 🞎 Chăm chỉ - ngoan ngoãn

c). 🞎 Yêu thầy – mến bạn

##### KIỂM TRA VIẾT**: (10 ĐIỂM)**

1/. Chính tả **( nghe viết): Bài** Trâu ơi

**3/. Tập làm văn:** ***Em hảy viết một đoạn văn 4-5 câu nói về những người thân trong gia đình em. Dựa theo gợi ý dưới đây:***

* ***Gia đình em gồm có những ai?***
* ***Kể tên những công việc của từng người trong gia đình?***

***Bài làm***

## ĐỀ KIỂM TRA ĐỊNH KÌ LẦN 2 – NĂM HỌC: 2012-2013

 **Môn: Tiếng Việt - Lớp 2**

**I. Bài kiểm tra đọc: (10 điểm)**

**1- Đọc thành tiếng: (6 điểm)**

GV dùng phiếu đã ghi sẵn đề bài và đoạn cần đọc cho HS bốc thăm *(mỗi em 1 phiếu),* sau đó đọc và trả lời câu hỏi.

**2- Đọc thầm và làm bài tập: (4 điểm)**

Đọc thầm bài **“Bà cháu”** *(sách Tiếng Việt 2, tập 1, trang 86)* sau đó đánh dấu tréo ( **×** ) vào ô trống ( □ ) trước ý trả lời đúng cho mỗi câu hỏi dưới đây:

**1) Ba bà cháu sống với nhau như thế nào?**

□ a. Vui vẻ, đầm ấm;

□ b. Đầy đủ;

□ c. Khổ sở.

**2) Hai anh em xin cô tiên điều gì?**

□ a. Cho thêm thật nhiều vàng bạc;

□ b. Cho bà hiện về thăm các em một lúc;

□ c. Cho bà sống lại và ở mãi với các em.

**3) Trong câu “Hạt đào mọc thành cây”, từ nào chỉ hoạt động?**

□ a. Hạt đào;

□ b. Mọc thành;

□ c. Cây.

**4) Từ “vui vẻ” là từ chỉ sự vật hay hoạt động, đặc điểm của người?**

□ a. Từ chỉ sự vật;

□ b. Từ chỉ hoạt động của người;

□ c. Từ chỉ đặc điểm của người.

**II. Bài kiểm tra viết: (10 điểm)**

**1- Viết chính tả: (5 điểm)**

GV đọc cho HS viết chính tả bài: “**Con chó nhà hàng xóm**” *(sách Tiếng Việt 2, tập 1, trtang 131)* trong khoảng thời gian 15 đến 20 phút.

**2- Tập làm văn: (5 điểm)**

Hãy viết một đoạn văn ngắn *(từ 4 đến 5 câu)* kể về bố hoặc mẹ của em theo gợi ý sau:

a) Bố (hoặc mẹ) của em bao nhiêu tuổi?

b) Bố (hoặc mẹ) của em làm nghề gì?

c) Bố (hoặc mẹ) của em yêu quý, chăm sóc em như thế nào?

d) Tình cảm của em đối với bố (hoặc mẹ) như thế nào?

**A. KIỂM TRA ĐỌC:**

**I. Đọc thầm bài: “ Hai anh em” *(Tiếng Việt 2 tập 1, trang 119)* và trả lời các câu hỏi bằng cách đánh đấu × vào □ đứng trước câu trả lời đúng nhất.** *(5 điểm)*

**Câu 1: Lúc đầu, hai anh em chia lúa như thế nào?**

□ a. Họ chia thành hai đống lúa bằng nhau, để ở ngoài đồng.

□ b. Họ chia phần người anh nhiều, người em ít.

□ c. Họ chia phần người em nhiều, người anh ít.

**Câu 2: Mỗi người cho thế nào là công bằng?**

□ a. Anh hiểu công bằng là chia cho em nhiều hơn vì em sống

 một mình vất vả.

□ b. Em hiểu công bằng là chia cho anh nhiều hơn anh còn

 phải nuôi vợ con.

□ c. Cả a và b.

**Câu 3: Từ chỉ hoạt động trong câu: “Ngày mùa đến, họ gặt rồi**

**bó lúa chất thành đống.”**

□ a. gặt, bó, chất thành, đến

□ b. ngày mùa, lúa, đống

□ c. đến, gặt, ngày mùa

**Câu 4: Câu: “Hai anh em lo lắng cho nhau.”** được cấu tạo theo mẫu:

□ a. Ai là gì?

□ b. Ai làm gì?

□ c. Cái gì làm gì?

**Câu 5: Bộ phận câu được gạch dưới trong câu: “Hai anh em là nông dân.”** trả lời cho câu hỏi:

□ a. Ai?

□ b. Làm gì?

□ c. Là gì?

**B. KIỂM TRA VIẾT:**

**1) Chính tả***(nghe - viết): (5 điểm)*

Bài: Tìm Ngọc

(Viết đoạn văn tóm tắt nội dung truyện Tìm Ngọc*)*

*(Tiếng Việt 2, tập 1, trang140)*

*(Thời gian viết chính tả: 15 phút)*

**2) Tập làm văn:** *(5 điểm)*

Được tin quê em bị bão, bố mẹ về thăm ông bà. Em hãy viết một bức thư ngắn *(giống như viết bưu thiếp)* để thăm hỏi ông bà. *(khoảng 4-5 câu)*

 Môn Tiếng Việt viết lớp 2 ( Thời gian làm bài 40 phút)

A**/ Chính tả:**1, *Bài viết*: Con chó nhà hàng xóm

2, Bài tập:

A. Trong 2 từ **bé** dưới đây từ nào là tên riêng?

***Bé*** là một cô ***bé*** yêu loài vật.

b. Điền từ thích hợp vào chỗ chấm(…..)

|  |  |
| --- | --- |
|  Tiếng để chọn  |  Điền tiếng thích hợp |
|  lấp, nấp |  ẩn …….. |
|  lặng, nặng | …………. lẽ |
|  lóng, nóng | …………. ngóng |
|  lanh, nanh |  ………….. lợi |

B/ Luyện từ và câu:

1, Đọc các câu sau rồi ghi các bộ phận của câu vào vị trí thích hợp trong bảng sau

 - Minh thì thầm với Nam.

 - Cô mỉm cười thật tươi.

|  |  |
| --- | --- |
|  **Ai ?**  |  **Làm gì ?** |
| ……………………………………………………………………………………………………... | ……………………………………………….………………………………………………..………………………………………………. |

2, Tìm những từ chỉ đặc điểm của người và vật trong các câu văn sau:

- Chỉ ba tháng sau nhờ sự siêng năng cần cù Bắc đã đứng đầu lớp.

- Mấy bông hoa vàng tươi như những đốm nắng đã nở sáng trưng trên giàn mướp xanh mát.

- Chỉ người:………………………………………………………………………….

- Chỉ vật:……………………………………………………………………………

C/ Tập làm văn: *Viết một đoạn văn ngắn từ 4 đến 5 câu kể về gia đình em*

Đọc bài : **Cõu chuyện bú đũa** ,hóy đỏnh dấu x vào ụ trống trước cõu trả lời đúng .

**1 Cõu chuyện trờn cú những nhõn vật nào ?**

 Ông cụ ,bà cụ và hai anh em .

 Ông cụ và bốn người con .

 Ông cụ và hai anh em .

**2 Tại sao cỏc người con khụng ai bẻ góy được bú đũa ?**

 Vỡ học khụng đủ sức .

 Vỡ họ khụng dỏm bẻ .

 Vỡ họ cầm cả bú đũa để bẻ.

**3 Người cha bẻ góy bú đũa bằng cỏch nào ?**

 Ông cởi bú đũa ra thong thả bẻ góy từng chiếc một .

 Ông cầm cả bú đũa để bẻ .

 Ông chia bú đũa ra thành từng nắm rồi lần lượt bẻ .

**4 Một chiếc đũa được ngầm so sỏnh với gỡ ?**

 Với sức mạnh của từng người .

 Với sức mạnh bụn người con .

**5 Cả bú đũa được ngầm so sỏnh với gỡ ?**

 Với ụng cụ .

 Với sức mạnh đoàn kết .

**6 Người cha muốn khuyờn cỏc con điều gỡ ?**

 Phải biết cỏch bẻ bú đũa .

 Anh em phải biết đoàn kết thỡ mới cú sức mạnh .

 Môn Tiếng Việt viết lớp 2 ( Thời gian làm bài 40 phút)

A**/ Chính tả:**1, *Bài viết*: Há miệng chờ sung

**2, Bài tập:**

a) Điền vào chỗ trống*:* ***s*** hay ***x***

 ***-*** …………ắp xếp …… ếp hàng

 - sáng …. ủa xôn …. ao

b. Điền từ thích hợp vào chỗ chấm(…..)

 *(chúc hay trúc)* : cây ………………, ………… mừng

 *( chở hay trở )* : ……….. lại , che …………

 *(chết hay chếch)* : chênh …………. , đồng hồ ………….

 *(bệt hay bệch )* : ngồi …………… , trắng …………..

**B/ Luyện từ và câu:**

1, Viết các bộ phận câu trả lời cho từng câu hỏi: *Ai? Làm gì?* của các câu sau vào bảng dưới đây

a, Các bạn học sinh đang múa hát trên sân trường.

b, Sáng nào cũng vậy, Lan đều dậy sớm để tập thể dục.

c, Trên vòm cây, các chú chim hót véo von.

|  |  |
| --- | --- |
| Bộ phận câu trả lời cho câu hỏi **Ai ?**  | Bộ phận câu trả lời cho câu hỏi  **Làm gì ?** |
| a)…………………………………b)………………………………...c)………………………………… | ……………………………………………….………………………………………………..………………………………………………. |

C/ Tập làm văn: *Viết một đoạn văn ngắn từ 4 đến 5 câu kể về anh hoặc chị của em.*

Đọc bài : **Sỏng kiến của bộ Hà** ,đỏnh dấu x vào ụ trống trước cõu trả lời đúng .

**1 Bộ Hà cú sỏng kiến gỡ?**

 Tổ chức sinh nhật ụng bà .

 Tổ chức chỳc thọ ụng bà .

 Lấy một ngày trong năm làm ngày ụng bà .

**2 Hai bố con Hà chọn ngày nào làm ngày ụng bà ?**

 Ngày tết năm mới .

 Ngày lập đụng hằng năm .

 Ngày sinh nhật ụng bà .

**3 Bộ Hà băn khoăn chuyện gỡ ?**

 Chưa cú tiền mua qựa cho ụng bà .

 Chưa biết chuẩn bị quà gỡ để biếu ụng bà .

**4 Hà đó tặng ụng bà mún quà gỡ ?**

 Một bộ quần ỏo mới.

 Một chựm điểm mười .

 Một hộp đựng đầy quà .

**5 Mún quà của Hà cú được ụng bà thớch khụng ?**

 Ông bà thớch mún quà của cỏc cụ ,cỏc chỳ hơn .

 Ông bà thớch mún quà của bố mẹ Hà .

 Chựm điểm mười của Hà là mún quà ụng bà thớch nhất .

**6. Bố Hà trong câu chuyện là một cụ bố như thế nào ? Em đó làm gì để vui lòng ông bà cha mẹ ?**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

Trường : ............................................ **KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ I - LỚP 2**

Lớp: .............................................. **Môn: Tiếng Việt.**

Họ tên : .............................................

 **Thời gian 90 phút.**

 **I / Đọc thầm**: (4 điểm)

Đọc thầm bài “ Bông hoa Niềm Vui” Sách Tiếng việt 2 Tập 1 trang 104. Khoanh tròn vào trước ý đúng cho các câu hỏi dưới đây.

1 / Mới sáng tinh mơ, Chi đã vào vườn hoa của trường định hái một bông hoa Niềm Vui để làm gì?

a Tặng bố để bố dịu cơn đau.

b Tặng mẹ để mẹ dịu cơn đau.

c Tặng chị để chị dịu cơn đau.

2 / Vì sao Chi không dám tự ý hái bông hoa Niềm Vui?

a Vì sợ bạn mách thầy giáo.

b Vì không ai được ngắt hoa trong vườn, hoa để ngắm.

c Vì sợ thầy giáo buồn.

3 / Khi biết vì sao Chi cần bông hoa, cô giáo nói thế nào? ………………………….

………………………………………………………………………………………..……………………………………………………………………...

4 / Câu sau đây thuộc kiểu câu nào?

“Bạn Chi rất thương bố của mình.

1. Ai là gì?
2. Ai làm gì?
3. Ai thế nào?

**II / Kiểm tra viết:** ( 10 điểm)

1 **/ Chính tả** .( 5 điểm)

Nghe viết: Quà của bố ( từ Mở hòm……đến chọi nhau phải biết) Tiếng việt 2 Tập 1 trang 106.

 2 / **Tập làm văn**. ( 5 điểm)

Viết một đoạn văn ngắn (từ 3 đến 5 câu) kể về gia đình em.

Theo gợi ý:

1. Gia đình em gồm mấy người? Đó là những ai?
2. Mỗi người trong gia đình em làm nghề gì?
3. Mọi người trong gia đình em sống với nhau như thế nào?
4. Tình cảm của em đối với gia đình như thế nào?

Bài làm

1.

**I.KIỂM TRA ĐỌC**

**Đọc thầm ( 4 điểm)**

 Đọc thầm bài tập đọc “**Bông hoa niềm vui**” (SGK Tiếng Việt 2 tập 1 trang 104). Dựa vào nội dung bài tập đọc, khoanh vào chữ cái đứng trước câu trả lời đúng.

***1. Mới sáng tinh mơ, Chi vào vườn hoa để làm gì ?***

 a. Tìm bông hoa Niềm Vui đem vào bệnh viện tặng bố, làm dịu cơn đau của bố.

 b. Tìm bông hoa Niềm Vui đem tặng mẹ.

 c. Tìm bông hoa Niềm Vui đem tặng ông.

***2. Vì sao Chi không dám tự ý hái bông hoa Niềm Vui ?***

 a. Vì sợ cô mắng.

 b. Vì không ai được ngắt hoa trong vườn.

 c. Vì sợ bị phạt.

***3. Theo em, bạn Chi có những đức tính gì đáng quý ?***

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

***4. Tìm bộ phận trả lời cho từng câu hỏi Ai ?, Làm gì ?***

 - Em làm bài tập toán.

**II- KIỂM TRA VIẾT**

**1. Chính tả ( 5 điểm)**

GV đọc cho HS viết bài “ ***Câu chuyện bó đũa***” (SGK Tiếng Việt 2 tập 1 trang 12).

 Đoạn từ ( Người cha liền bảo .... đến hết).

**2. Tập làm văn ( 5 điểm).**

 Hãy viết một đoạn văn ngắn (từ 3- 5 câu) kể về gia đình em.

Theo gợi ý.

 a. Gia đình em gồm mấy người ? Đó là những ai?

 b. Nói về từng người trong gia đình.

 c. Em yêu quý những người trong gia đình như thế nào?

**Đọc thầm bài : Có chí thì nên**

 Đầu năm, Bắc học còn kém, nhưng em không nản, mà quyết trở thành học sinh giỏi. Ở lớp, điều gì chưa hiểu, em nhờ cô giảng lại cho. Ở nhà, em học bài thật thuộc và làm bài tập đầy đủ. Chỉ ba tháng sau, em đã đứng đầu lớp.

 *Theo* **TIẾNG VIỆT 2, 1982**

**- Dựa vào nội dung bài đọc, đánh dấu (+) vào trước câu trả lời đúng .**

Câu 1. Đầu năm, Bắc học như thế nào ? ( 1 điểm )

a) Học rất giỏi.

 b) Học khá.

 c) Học còn kém.

Câu 2. Thấy mình học yếu, Bắc quyết định như thế nào ? ( 1 điểm )

a) Quyết định không học nữa.

b) Không nản, quyết trở thành học sinh giỏi.

c) Không có quyết định gì.

Câu 3. Nhờ chăm chỉ học tập, Bắc đã đạt được kết quả như thế nào ? ( 1 điểm )

1. Chỉ mới có ba tháng, Bắc đã học giỏi nhất lớp.
2. Nay đã khá lên .
3. Chưa có tiến bộ.

Câu 4. Từ nào chỉ đặc điểm về tính tình của một người ? ( 1 điểm )

 a) trắng hồng

 b) hiền hậu

c) tròn xoe